

Sài Gòn, Ngày 25.06.2000

Kính gửi : Bà KHÚC MINH THƠ

Thưa bà, Tôi tên Nguyễn Thị Cẩn, hiện ngụ tại số:6/20 đường Bùi Thị Xuân,phường 2, quận Tân Bình , Tp.Hồ Chí Minh

Tôi xin kính trình với bà trường hợp của tôi như sau :

Chồng tôi tên LƯU THẠCH TRỤ, sĩ quan huấn luyện viên chế độ Việt Nam Cộng hoà,sau 1975 đã học tập cải tạo từ 23.6.1975 đến 18.12.1978 . Chồng tôi được cho về vì lý do sức khoẻ kém: mất sức 75% do bệnh phổi và thận. Gia đình tôi đã hết sức cứu chữa và chồng tôi đã chết ngày 20.03.1990 lý do bệnh phổi. Xét thấy chồng tôi chết vì lý do trực tiếp do bị giam giữ là đúng theo tiêu chuẩn mà phía chính phủ Mỹ yêu cầu và sẽ được xét theo diện H.O nên vào năm 1993 tôi đã nộp hồ sơ cho văn phòng ODP của tòa Đại sứ Mỹ ở Bangkok.

Sau đó tôi được biết hạn chót cho việc đăng ký theo diện của tôi là ngày 30/9/1994, nên tôi đã làm đơn ngày 7/9/1994 cũng gửi cho tòa Đại sứ Mỹ và nhận được số I.V # 372790 ngày 20/1/1995.tôi tiếp tục chờ đến khi biết có cho trình Mc. Cain mở rộng cơ hội cho những người thuộc diện H.O với thời hạn giải quyết 30/9/1998 đến 30/9/1999 nên ngày 8/6/1999 tôi đã gửi cho văn phòng ODP ở Bangkok và được trả lời phải gửi sang Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ với thư giải thích lý do vì sao bị trở ngại trong việc nộp đơn trước thời hạn cuối cùng là ngày 30/9/1994 (văn phòng ODP đã nhận được đơn của tôi vào ngày 24/8/1993) hồi báo ngày 20/11/1999 do gửi đơn cho Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ 9/11/1999 .

Chúng tôi rất mong được sự quan tâm chỉ dẫn và giúp đỡ của Bà.

Tôi xin chân thành cảm ơn.

Kính chào trân trọng

Cẩn

Nguyễn Thị Cẩn

Ho Chi Minh City, 9th November 1999

To : Pamela H. Lewis
Office of Admissions
Bureau of Population, Refugees, and Migration
US Department of State
2401 'E' Street
Washington, DC 20522 - 0105

EXPLANATION LETTER

I, the undersigned, NGUYEN THI CAN, born on 20 May 1936 at Phu Khue, Nam Dinh, currently residing at 6/20 Bui Thi Xuan, Ward 2, Tan Binh District, Ho Chi Minh City, Vietnam and my children respectfully express you our case as follows :

Recently, I have received a Notification from US ODP Office in Bangkok, Thailand regarding my H.O. dossier sent on 8 June 1999 which was received by the US ODP Office in Bangkok, Thailand on 12 July 1999.

May I explain you the following :

1. According to the Notification from H.O Direct Registration Team of the External Relation Office, 6 Thai Van Lung Street, District 1, Ho Chi Minh City. I have completed my H.O dossiers under the Notification spirit and sent the dossiers to the US ODP Office in Bangkok on 7th September 1994 which received by US ODP Office on 30th September 1994, and then the US ODP replied and gave us an IV # 372790. Therefore, I have submitted my H.O. dossier to the US ODP prior to its deadline of 30 September 1994 (*please find enclosed my Petition of 07 Sept. 1994 sent to US ODP in Bangkok*). After that time, I have waited in a long time for calling an interview, but until now, I have received no reply.
2. Until 30 September 1998, the US ODP Office in Bangkok, Thailand notified the McCain Amendments which was only valid within 01 year for the Officers of Former Government who was detained in re-education camp for over 3-years (*called as H.O. program*) ; or sons and daughters of the widow whose husband died in re-education camp or died by causes which relating to their detained period are allowed to be resettled in the United States under H.O program. I have submitted our dossiers to the US. ODP Office in Bangkok again on 8th June 1999, which was received by the US. ODP on 12 July 1999. That was prior to the end of this Amendment of 30 September 1999 (*please see attached my Petition of 8th June 1999 to the US ODP*).
3. Now, I would supply you a Certification of Detained Period of my husband in which shown that my husband was detained in the re-education camps for over 03 years from 23 June 1975 until 18 December 1978.

Therefore, I believe that we are legible to be resettled in the United States the H.O program of the McCain Amendments.

We're looking forward to hearing from you soon.

Pending your kind consideration and assistance, I'm very grateful to you.

Enclosures :

- A copy of Release Certification with translation
- A copy of Cert. of Detained Time with translation
- A copy of Death Cert. of Mr. Luu Thach Tru w/ translation
- A copy of Marriage Cert. of
Luu Thach Tru & Nguyen Thi Can with translation
- Copies of 10 Birth Certificates of my children w/ translation
- A copy of Treatment Certificate with translation
- A copy of Petition for Disease's Case History w/ translation
- Copies of Household Registration Booklets

Yours respectfully,

NGUYEN THI CAN

N/R NG

Ho Chi Minh City, 08th June 1999

TO : US. ORDERLY DEPARTURE PROGRAM
AMERICAN EMBASSY
127 Panjabum Building
Sathorn Tai Road
Bangkok 10120

ODP
Received
12 JUL 1999

PETITION FOR CONSIDERATION OF H.O PROGRAM

I, the undersigned, NGUYEN THI CAN, born on 20 May 1936 at Phu Khue, Nam Dinh (North of Vietnam). Currently residing at 6/20 Bui Thi Xuan, Ward 2, Tan Binh District, Ho Chi Minh City.

Thank you for the generous action of the United States Government, permitting wife and children of Officer of Former Government who was re-educated in re-education camp for over 03 years, and died after released with previous disease history, who could be resettled in the United States under H.O. Program.

May I respectfully express you my case as follows :

I am a step wife of Mr. LUU THACH TRU, born on 21 June 1935 at Nam Dinh, North of Vietnam (married on 9 April 1968).

The late wife of Mr. LUU THACH TRU named PHAM THI MAI, born on 4 February 1937 at Nam Dinh, North of Vietnam, was died on 13 November 1966 at the Republic Hospital, now it is called Military Hospital 175 at Ho Chi Minh City.

Before 1975, my husband, LUU THACH TRU was an Officer of the Government of Republic of Vietnam, Military No. 55/302.801, Rank : Captaint of Administration Officer, working place : KBC : 4091 Vo Tanh Camp belonged to the Quang Trung Training Center - Hoc Mon District.

From June 1975 until December 1978, my husband was re-educated at Long Giao Re-education Camp - Long Khanh Province, and then transferred to Thanh Ong Nam Camp - Hoc Mon District.

On 18 December 1978, my husband was released due to his weak health : released under the Article 7: lung and kidney diseases was going to developed, lack of health 75% (please see at the Release Certificate). In a period of 11 years treated at home and the Hong Bang Tuberculosis Hospital in Ho Chi Minh City. My husband died due to tuberculosis disease at my house no. 6/20 Bui Thi Xuan, Ward 2, Tan Binh District, Ho Chi Minh City on 20 March 1990.

Now, I desire to resettle in the United States under the H.O Program.

My sons and daughters listed below :

NO.	NAME	DOB	POB	MARITAL STATUS	CURRENT ADDRESS
01	LUU CHIH HUNG	08 Jul. 1955	Nha Trang	Married, 01 daughter	409/9 Nguyen Trong Tuyen, Ward 2, Tan Binh District, HCM City
02	LUU THI MAI PHUONG	24 Apr. 1958	Phu Nhuan, Gia Dinh	Married, 02 daughters	-id-
03	LUU THI MAI QUYEN	18 Jul. 1965	Xuan Loc, Long Khanh	Married, 01 daughter	451/17 ^B Le Hong Binh, Ward 4, Vap District, HCM City
04	LUU THI MAI LAN	15 Sept. 1960	Phu Nhuan, Gia Dinh	Married, 01 son	San Diego, CA -USA
05	LUU QUOC TRUONG	31 Mar. 1969	Phu Nhuan, Gia Dinh	Married, 01 son	6/20 Bui Thi Xuan, Ward 2, Tan Binh District
06	LUU CHIH DUNG	24 Sept. 1962	Phu Nhuan, Gia Dinh	Single	-id-
07	LUU THI THANH XUAN	03 Jun. 1970	District 3, Saigon	Single Married, 01 son	-id-
08	LUU QUOC TRI	15 Feb. 1972	District 3, Saigon	Single	-id-
09	LUU QUOC AN	21 Apr. 1973	District 3, Saigon	Single	-id-
10	LUU QUOC KHANG	02 Dec. 1975	District 3, Saigon	Single	-id-

Your kind consideration and assistance of this matter would be highly appreciated.

I'm looking forward to receiving your reply soon.

Thank you.

Enclosures :

- A copy of Release Certificate
- A copy of Dearh Certificate of Mr. LUU THACH TRU
- 10 birth certificates of 10 children
- 01 Marriage Certificate of NGUYEN THI CAN and LUU THACH TRU

Yours Respectfully,

Cân

Nguyễn Thị Cân



Embassy of the United States of America

**Bangkok, Thailand
US Orderly Departure Program**

The US Orderly Departure Program (ODP) has received your request to open a file for you and your family under the Re-education subprogram based on your incarceration in Vietnamese re-education centers due to your pre-1975 association with US programs and policies.

Please be advised that, as of September 30, 1994, ODP no longer accepts new re-education subprogram applications. Prior to establishing this deadline, the US government made a concerted effort to ensure that information on the deadline was disseminated in both Vietnam and the United States.

The US Department of State (DOS) and the US Immigration and Naturalization Service (INS) continue to review, on a case-by-case basis, all late requests for inclusion in the program. If you wish to be considered, you must send your application directly to the DOS and include documents supporting your claim of a minimum of three years incarceration in re-education centers. Additionally, you must provide a letter of explanation, and any available documentation, to indicate why you were precluded from submitting your application to ODP before the deadline. This information should be sent to the following address:

Pamela H. Lewis
Office of Admissions
Bureau of Population, Refugees, and Migration
US Department of State
2401 'E' Street, NW
Washington, DC 20522-0105

After review of your request, you will be informed of the decision concerning your request.

**ODP-80
Return Late Re-ed Mail**

Bangkok, Thailand
Chương Trình Ra Đi Có Trật Tự Hoa Kỳ

Chương Trình Ra Đi Có Trật Tự Hoa Kỳ (ODP) đã nhận được thư của Ông/Bà yêu cầu mở hồ sơ cho Ông/Bà và gia đình theo chương trình phụ dành cho cải tạo viên căn cứ vào việc Ông/Bà bị giam giữ trong các trung tâm cải tạo tại Việt Nam vì có dính líu đến các chương trình và chính sách của Hoa Kỳ trước năm 1975.

Xin thông báo Ông/Bà biết là kể từ ngày 30 tháng 9 năm 1994, ODP không còn nhận đơn xin mới theo chương trình phụ dành cho cải tạo viên nữa. Trước khi ấn định thời hạn cuối cùng này thì chính phủ Hoa Kỳ đã phối hợp nỗ lực nhằm đảm bảo là thông tin về thời hạn cuối cùng được phổ biến ở cả Việt Nam và Hoa Kỳ.

Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ (BNG) và Sở Di Trú và Nhập Tịch Hoa Kỳ (INS) tiếp tục cứu xét, trên cơ sở từng trường hợp một, tất cả những đơn nộp trễ xin được tham gia chương trình. Nếu Ông/Bà muốn được cứu xét thì phải nộp đơn trực tiếp cho BNG và kèm theo các chứng từ hỗ trợ cho lời khai của Ông/Bà là đã bị giam giữ ít nhất ba năm trong các trung tâm cải tạo. Ngoài ra, Ông/Bà phải có thư giải thích và cung cấp các chứng từ có được, cho biết vì sao Ông/Bà bị trở ngại trong việc nộp đơn trước thời hạn cuối cùng. Những thông tin này phải được gửi về địa chỉ sau đây:

Pamela H. Lewis
Office of Admissions
Bureau of Population, Refugees, and Migration
US Department of State
2401 'E' Street, NW
Washington, DC 20522-0105

Sau khi cứu xét, Ông/Bà sẽ được thông báo về quyết định đối với yêu cầu của Ông/Bà.

30 SEP 1994

2

(LH)

(DOB)

Tôi tên NGUYỄN THỊ CẦN, sinh ngày 20 tháng 5 năm 1936 tại Phủ Khuê, Nam Định (Bắc Việt). Nơi cư trú hiện tại 6/20 Bui thị Xuân Phường 2- Quận Tân Bình- TP. Hồ Chí Minh. (Add.)

Nay được phép của Văn Phòng ODP Mỹ và của Chính Phủ Việt Nam đồng ý cho vợ con của những người đã học tập cải tạo trên 3 năm, chết sau khi ra trại nhưng có tiền sử bệnh tử trước được phép tái định cư tại Hoa Kỳ theo diện H.O.

Tôi xin được trình bày như sau:

(HU)

Tôi là người vợ lấy lần thứ 2 của Ông LƯU THẠCH TRỤ, sinh ngày 21 tháng 6 năm 1935 tại Nam Định- Bắc Việt (cưới ngày 9 tháng 4 năm 1968).

Người vợ lấy lần thứ nhất của Ông LƯU THẠCH TRỤ tên PHẠM THỊ MAI, sinh ngày 4-2-1937 tại Nam Định- Bắc Việt, chết ngày 13-11-1966 tại Chuyên Y Viện Cộng Hòa nay là Quân Y Viện 175 thuộc Thành Phố Hồ Chí Minh. *she died*

Trước năm 1975, chồng tôi, Ông LƯU THẠCH TRỤ là sĩ quan chế độ Việt Nam Cộng Hòa số lính 55/302.801 cấp bậc Đại úy sĩ quan Hành Chánh, nơi làm việc KBC: 4091 Trại Võ Tánh thuộc Trung Tâm Huấn Luyện Quang Trung - Huyện Hóc Môn. *Captain*

Từ tháng 6 năm 1975 đến tháng 12 năm 1978 chồng tôi đã học tập cải tạo tại Trại Long Giao- Tỉnh Long Khánh sau đó chuyển về học tiếp tại Thành Ông Năm Huyện Hóc Môn.

Ngày 18 tháng 12 năm 1978 chồng tôi được cho về vì lý do sức khỏe kém: Cho về diện điều 7, đau phổi và đau thận đang tiến triển, mất sức 750/o (có ghi trong giấy ra trại). Sau hơn 11 năm hết sức cứu chữa tại nhà và tại Bệnh Viện Lao Hồng Bàng TP. Hồ Chí Minh. Chồng tôi đã chết vì bệnh phổi tại nhà số 6/20 Bui thị Xuân Phường 2- Quận Tân Bình ngày 20 tháng 3 năm 1990.

Nay tôi có nguyện vọng được tái định cư tại Hoa Kỳ theo chương trình H.O.

Các con ruột hiện nay của chúng tôi là :

STT :	TÊN :	Ngày tháng :	Nơi sinh :	Tình trạng :	Nơi cư trú :
:	:	Năm sinh :	:	gia đình :	hiện tại :
1 :	LƯU CHÍ HÙNG (SO) :	08/7/1955 :	Nha Trang :	Có vợ và 1 con (Married) :	409/9 Ngõ Tron :
:	(DA) :	:	:	gái :	Tuyên-P.2-Q.T :
2 :	LƯU THỊ MAI PHƯƠNG :	24/4/1958 :	Phú Nhuận :	Có chồng và 1 :	-nt- :
:	:	:	Gia Định :	con gái :	:
3 :	LƯU THỊ MAI QUYÊN :	18/7/1965 :	Xuân Lộc :	Có chồng và 1 :	-nt- :
:	:	:	Long Khánh :	con gái :	:
4 :	LƯU THỊ MAI LAN :	15/9/1960 :	Phú Nhuận :	Có chồng và 1 :	4705 Laurel (S :
:	:	:	Gia Định :	con trai :	San Diego, CA :
:	:	:	:	:	92105- USA :
5 :	LƯU QUỐC TRƯỜNG (SO) :	31/3/1969 :	Phú Nhuận :	Có vợ và 1 con :	6/20 Bùi thị :
:	:	:	Gia Định :	trai :	Xuân-P.2-Q.TB :
6 :	LƯU CHÍ DŨNG :	24/9/1962 :	Phú Nhuận :	Độc thân (Single) :	-nt- :
:	(DA) :	:	Gia Định :	:	:
7 :	LƯU THỊ THANH XUÂN :	03/6/1970 :	Q.3-Sài Gòn :	Độc thân :	-nt- :
8 :	LƯU QUỐC TRỊ (SO) :	15/02/1972 :	Sài Gòn-Q3 :	Độc thân :	-nt- :
9 :	LƯU QUỐC AN :	21/4/1973 :	Q.3-Sài Gòn :	Độc thân :	-nt- :
10 :	LƯU QUỐC KHANG :	02/12/1975 :	Q.2-Sài Gòn :	Độc thân :	-nt- :

Xin quý Ban vui lòng cứu xét trường hợp của chúng tôi.
 Chúng tôi xin chân thành cảm ơn.
 Kính chào trân trọng.

Kính đơn,

Cần

NGUYỄN THỊ CẦN

Đính kèm:

- 1 bản sao giấy ra trại,
- 1 bản sao giấy chứng tử của LƯU THẠCH TRỤ
- 10 khai sinh của 10 người con.
- 1 hôn thú của NGUYỄN THỊ CẦN và LƯU THẠCH TRỤ.



INTERNATIONAL CATHOLIC MIGRATION COMMISSION

JOINT VOLUNTARY AGENCY FOR U.S. ORDERLY DEPARTURE PROGRAM, AMERICAN EMBASSY
127 PANJABHUM BUILDING, SATHORN TAI ROAD, BANGKOK 10120 TEL. 252-5040 EXT. 000

Date: 30 JAN '95

IV-Number: 322310

Dear Sir/Madam:

The US Orderly Departure Program (ODP) has received your application for resettlement in the United States. A new file has been opened for you and any eligible family members mentioned in your application. Your file number is indicated above and should be referenced in any future correspondence regarding your case. File IV-numbers are assigned to all ODP cases for tracking purposes only and the sequence of the IV-number has no relationship to the order in which a file is processed.

SUBMIT DOCUMENTS: Although your file is now established, you should send ODP copies of documents which substantiate your ODP eligibility claims and which verify your identity and family composition. Send this information to either of the addresses listed below and clearly mark each document with your file IV-number. If you have already sent your supporting documents to ODP, or if your documents were attached to your application, it is not necessary to send duplicate copies. You must bring the originals of these documents to your ODP interview.

REQUEST EXIT PERMISSION: All applicants must receive exit permission from the Vietnamese authorities. If you are applying as an Amerasian or for refugee status, a Letter of Introduction (LOI) will be sent to you to present to the Vietnamese authorities in conjunction with your application for exit permission. You do not need to be named on a Vietnamese interview list.

US RELATIVES SHOULD FILE FORM I-130: If you have relatives in the US who can file an immigrant visa petition (form I-130) on your behalf, please urge them to do so. Your relatives should contact the nearest office of the US Immigration and Naturalization Service (INS) for information and the necessary forms. If you are applying for refugee status and you have an immediate relative (spouse, child, or parent) in the US who is eligible to file an immigrant visa petition on your behalf, US law states that you must enter the US as an immigrant, although your children may be eligible for refugee status. If your relatives fail to file these petitions, your case may be delayed.

Please be advised that case processing activities may require the release of information you have provided in your application. Such releases of information are done only to the extent necessary to complete the processing of your application and to protect your safety and the safety and health of others. Information concerning your application may be released to your relatives and their representatives; to private voluntary agencies; to members of the US Congress; to Vietnamese authorities; and to other governmental and private entities for various purposes.

Because of the volume of mail received, ODP cannot routinely acknowledge inquiries. Please limit your correspondence to letters reporting changes of address or changes in the status of your application. ODP will contact you directly if any further information is required.

*ICMC/Joint Voluntary Agency for
The US Orderly Departure Program*

Send all correspondence to:

Orderly Departure Program
Panjabhum Building, 9th Floor
127 South Sathorn Road
Bangkok 10120 THAILAND

or

Van Phong ODP
c/o So Ngoai Vu
184 Bis Pasteur Q. 1
T/P Ho Chi Minh

ODP-2 (8/94)
File Opened/VN

APO ADDRESS: BOX 58 AMERICAN EMBASSY APO AP 96546 TEL X 87008 JVA/ODP TH CABLE: JVA ODP BANGKOK FAX (662)287-2337
HOME OFFICE: 37 39 RUE DE VERMONT, CASE POSTALE 96 CH 1211 GENEVE 20 CIC TEL. (4122)733-41-50

OLSP
Received

24 AUG 1993

Dear Sir,

I am Nguyễn-thị Cẩn, the undersigned, born on 3. 1936 living at 6/20 Bùi-thị Xuân Street, Tân Bình district, Hồ Chí Minh City

I would like to ask you to consider for my following case:

My husband of the name of Lưu-thạch Trụ was a captain - the administrative officer - of the army of the Republic of Viet Nam. After the April of 1975, he was sent to the re-education internment camp for three years and was set free, on 12. 1978 on account of his general debility. He died on 3. 1990 after a hopeless twelve year period of cure.

Under the criteria of the orderly Departure Program, I and my children:

Name	Date of birth	Occupation
Lưu Chí Dũng	24. 9. 1962	Student
Lưu Quốc Trường	31. 3. 1969	Teacher
Lưu-thị Thanh Xuân	30. 6. 1970	Tailor
Lưu Quốc Trí	15. 2. 1972	Pupil
Lưu Quốc An	21. 4. 1973	(as above)
Lưu Quốc Khang	2. 12. 1975	(")

have lodged our application to Vietnamese authorities for our leaving Viet Nam to live in the United States. However, the Vietnamese Government will grant us exit permission after we have been issued an ODP letter of introduction for that reason, I would be glad if you would provide your advice on my case.

Your Sincerely,





INTERNATIONAL CATHOLIC MIGRATION COMMISSION

JOINT VOLUNTARY AGENCY FOR U.S. ORDERLY DEPARTURE PROGRAM, AMERICAN EMBASSY
127 PANJABHUM BUILDING, SATHORN TAI ROAD, BANGKOK 10120 TEL. 252-5040 EXT. ODP

Date: 28 OCT 93

Dear Sir/Madam:

Enclosed please find your correspondence addressed to the US Orderly Departure Program (ODP). We are returning your correspondence and any attached documents or photographs to you for safekeeping as we are unable to open a file solely on the basis of the information provided.

ODP files may be opened only upon receipt of any of the following:

- An immigrant visa petition (form I-130) approved by the US Immigration and Naturalization Service (INS);
- A refugee petition (form I-730) approved by INS; or a Visas 93 approval cable from INS indicating that a refugee petition has been approved;
- An original, notarized affidavit of relationship (AOR) submitted by an unaccompanied child in the US, who is under the age of twenty-one, on behalf of his/her parents in Vietnam;
- Evidence of at least one year spent in re-education camps, specifying exact dates of internment, as a direct result of pre-1975 association with US policies and programs;
- Evidence of at least one year of pre-1975 employment with the US government or US private companies;
- A claim of Amerasian ethnicity;
- A non-immigrant visa petition (form I-129f) filed on behalf of the fiancé/fiancée of an American citizen.

If you think you may qualify for ODP because you spent at least one year in a re-education camp or were employed by the US government or a US private company for at least one year, we suggest that you send ODP evidence to support your claim. A re-education camp release certificate or documents verifying your employment would serve this purpose.

No further action can be taken until ODP receives at least one of the items described above.

ODP-3 (8/93)

No record/letter returned (VN)

MINISTRY OF DEFENCE
MILITARY JUSTICE DEPARTMENT
REEDUCATIONAL CONTROL OFFICE

SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence-Freedom-Happiness

No 49 / 41.

RELEASE CERTIFICATE

- Pursuant to Directive No 216 / TTg dated 22.08.1977 of the Prime Minister of the Socialist Republic of Vietnam related to Policy towards Militarymen and employees of the Ex- Regime Administration and Refractory Parties members under Reeducation in concentration Camp,
- Pursuant to Circular Inter Ministry Defence-Interior No 07 / TT/IB dated 29.12.1977 for the implementing of Directive No 216/TTg dated 22.08.1977 of the Prime Minister,
- Implementing Decision No 209/40 dated 08.12.1978 of the Minister of the Interior,

THE RELEASE CERTIFICATE is granted to

Full name : LOU THACH ANU L 19 - 16 - 02

Date of birth : 24. 6 . 1955.

Place of birth : Nam Dinh

Domicile : 061 Võ Tánh prolonged , Gia đình HCM City

Authorized to come back to : Group 23 , Hamlet Bão, Tân Thạnh Village, Tam Nông, D.T.

Serial No , rank, function in the Governmental or military mechanism and reactionary political organization of Former regime 55/202.00, Captain, Administrative Training officer Central Administration - Saigon.

Once coming back home, the person concerned must report himself to the People's Committee and Police of Tân Thạnh Village, Tam - Nông District, Đồng Tháp Province and must obey to all regulations of the Provincial , City People's Committee concerning the probation, domicile and other control matters.

Probation period : Twelve months.

Belonged to category Article 7
Lung disease and kidney disease
in progress. Lost of 75 o/o of
labor capacity.

Dec. 18. 1978
7th M.R. Reeducational Control Office
The Deputy
Lt. Col. BUI THIEP
(Signed and sealed)

FOR THE DEPUTY OF THE REEDUCATION

14-10-78

RECEIVED

13

Học Quân Pháp
Đông Quân huấn
42/2U

Đội lập - Tác đồ - Hành pháp

GIẤY RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị số 316/TT ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam về chấp hành đối với binh sĩ, nhân viên các cơ quan chính quyền của chế độ cũ và đảng phái phản động hiện đang bị tập trung cải tạo.

Căn cứ thông tư Liên Bộ Quốc phòng - Nội vụ số 0744/LĐ ngày 29-12-1977

về việc thực hiện chỉ thị số 316/TT ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ.

Thực hành quyết định số 202/QĐ ngày 08 - 12 - 1978

của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

CẤP GIẤY RA TRẠI

Họ và tên: TRẦN THẠCH TRƯ L19-T6-D2

Ngày, tháng, năm sinh: 21 - 06 - 1935

Quốc quán: Nam định

Trụ quán: 361 Võ Tách nói gần Gia đình TC-HC

Nơi cho đi: Tổ 23-Ấp Bắc-Xã Tân thành-Tam nông-D.T.

Số Hộ, cấp (cũ), chức vụ trong bộ máy: Trưởng thôn, quản trị và các

lo chức năng, quản lý phân công của cơ quan 55/302.801 Đại lý

Sĩ quan hành chính huấn luyện O-tri T-ương S-Đon.

Thời hạn, phải thực hiện trước ngày, phải thực hiện với lý do: Đã mãn hạn cải tạo và công an xã,

Thường: Tân thành

Quán: Tam nông

Tỉnh: Thạch Thất

ĐỒNG THÁP

và phải tuân theo các quy định của Ủy ban nhân dân Tỉnh, Thành phố về việc quản chế và nơi cư trú và các mặt quản lý khác:

Thời hạn quản chế: Trước hai tháng

Thời hạn đi đường: Đi tự do

Trên (trái)

Tiền và lương được đi trước để cấp:

Mãn Điều 7 quy phối và
đau phần đang tiến triển
mất nước 75%.

Ngày 18 tháng 12 năm 1978
PHÒNG QUẢN HƯỞNG QK-7
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

SAO Y tại A27

bộ CÔNG AN

TP Hồ Chí Minh ngày 14.6.1999

TL ĐỨC DƯƠNG A27

P. TRƯỞNG PHÒNG



TRUNG T. Nguyễn Thị Liên

Ho Chi Minh City, 14 June 1999

CERTIFICATION

- Pursuant to the recorded documents at : **Criminal Investigation Office of Military Zone No. 7.**
- On consideration of the petition dated **8 Jun. 1999** of **Mrs. NGUYEN THI CAN**, residing at **6/20 Bui Thi Xuan, Ward 2, Tan Binh District, Ho Chi Minh City.**

The Security Record Department of Ministry of Public Security certifies that :

Mr. : ***LUU THACH TRU***

Born in : ***1935***

Place of birth : ***Nam Dinh***

Domicile :

Rank, position in former government :

Captain

Officer of Training Administration

Was re-educated from ***23 June 1975*** until ***18 December 1978***

- Reason of re-education : ***Officer of the Former Government***

**Under the order of the Chief of Security Records Dept.
Deputy Chief of the Dept.**

Signed/Sealed

Lt. Major, NGUYEN THI CUC

Số *11/64* /XN

TP Hồ Chí Minh, ngày *14* tháng *6* năm *1999*

GIẤY XÁC NHẬN

- Căn cứ vào hồ sơ lưu trữ tại *Phòng điều tra hình sự quân khu 7*

- Xét đơn đề nghị ngày *8/6/99* của ông, bà: *Ng. thị. Liên*
đ. 6/20 Bui thi Xuân Phường 2 Tân Bình tp Hồ chí Minh
Cục Hồ sơ an ninh Bộ Công an xác nhận:

Ông, bà: *LƯU THẠCH TRỤ*

Sinh ngày: *1935*

Nơi sinh: *Nam Định*

Trú quán: */*

Cấp bậc, chức vụ trong chế độ cũ: *Đại úy*

Lic. quan hành chánh huân luyện

Đã học tập cải tạo từ ngày *23* tháng *6* năm *1975*

đến ngày *18* tháng *12* năm *1978*

- Lý do học tập cải tạo: *Lic. quan chế độ cũ*

TL CỤC TRƯỞNG CỤC HỒ SƠ AN NINH
P. TRƯỞNG T. HỒNG



TRƯỞNG T. HỒNG

SERVICE OF JUSTICE
CENTRAL VIETNAM

REPUBLIC OF VIETNAM

COURT OF FIRST INSTANCE
QUANG NAM – QUANG NGAI
At DA NANG

CERTIFICATE REPLACES FOR
BIRTH CERTIFICATE

No.

Nineteen fifty six
on the day of Seventeen of December at 8:00'
Before us is, **TU DONG**
Tribunal President of the Court of First Instance
of Quang Nam – Quang Ngai at Da Dang
sitting at the Office with a clerk **MAI XUAN TRIET** :

APPEAR AT THE COURT:

1. DO VAN BAC, 27 ages, residing at KBC. 4640
Bearing an inspection no. 29A.002.287 issued at Qui Nhon on 31 Aug. 1955
2. NGUYEN VAN SOAN, 33 ages, residing at KBC. 4640
Bearing an inspection no. 23A.003.938 issued at Qui Nhon on 9 Sept. 1955
3. NGUYEN VAN PHONG, 26 ages, residing at KBC. 4640
Bearing an inspection no. 30A.002.317 issued at Qui Nhon on 31 Aug. 1955

The above persons, after sworn to tell the whole truth and only the truth, have declared and witnessed that :

LUU THACH TRU. Nationality : **Vietnamese**. Born on : **Twenty one of June Nineteen thirty five** (21 June 1935) at Nam Dinh Town (North of Vietnam) is the son of **Mr. LUU VAN THO** and **Mrs. HOANG THI THUY**.

Those persons determined that Mr. **LUU THACH TRU** could not present his Birth Certificate since the original civil records was destroyed by war event, or the original was lost.

The above witnesses had confirmed the above mentioned statements, therefore, we base on the Article 46, 47 of North-Vietnam Law to issue this Certificate replaces for a Birth Certificate to Mr. **LUU THACH TRU** for lodgement to dossier.

After reading this Official Letter, the witnesses signed together with me and the clerk.

Declarant

Witnesses

Tribunal President

Clerk

Original stamp :
Tax registration :
Registered at Da Nang, on 21 Dec. 1956
Volume no. 8 Sheet 22 No. 7714
Head clerk (signature)
Signed

Copy as true original
Chief Clerk
Signed/Sealed

SỞ TƯ - PHÁP

TRUNG - VIỆT

TÒA SƠ THẨM
QUẢNG-NAM QUẢNG-NGÃI
tại ĐÀ-NẴNG

CHỨNG THƯ THAY GIẤY

Khai sinh

SỐ

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

Năm một ngàn chín trăm năm mươi ~~hai~~
ngày Mười bảy tháng Mười hai hồi Tam giờ

Trước mặt chúng tôi là Tư-Đông
Chánh-Án Tòa Sơ-Thẩm Quảng-Nam và Quảng-Ngãi tại Đà-Nẵng
ngồi tại văn-phòng có Ông Mai-xuan-Trí-lực lục-sự giúp việc :

CÓ ĐẾN HẬU TÒA : Instant

10/ Đo-văn-Bao 27 tuổi, trú ngụ tại KBC. 4640
Có kiểm-tra số 29A.002.287 cấp tại Quinhon ngày 31.8.1955
20/ Nguyen-văn-Boan 33 tuổi, trú ngụ tại KBC. 4640
Có kiểm-tra số 29A.003.938 cấp tại Quinhon ngày 9.9.1955
30/ Nguyen-văn-Phong 26 tuổi, trú ngụ tại KBC. 4640
Có kiểm-tra số 30A.002.317 cấp tại Quinhon ngày 31.8.1955

Những người chứng nói trên, sau khi thề nói tất cả sự thật và chỉ có sự thật, đã khai
và chứng nhận biết rõ :

Lưu-thạch-Trụ Quốc - tịch Viet-nam sinh ngày Hai mươi mốt (21)
tháng Sau (6) năm Một ngàn chín trăm ba mươi lăm (1935)
Tại Thi-xa Nam-dinh (BV)
là con của Ông K. Lưu-văn-Thọ (c) và Bà Hoàng-thị-Thuy

Mấy người này quả quyết rằng Ông Lưu-thạch-Trụ
không thể xuất nạp giấy Khai sinh của y được vì lẽ sổ hộ-tịch chánh-quán bị phá-hủy
bởi những biến-cố chiến-tranh, hoặc bản chánh bị thất-lạc.

Mấy người chứng đã nhận thật những lời khai ở trên, nên chúng tôi chiếu các
điều 46, 47 của Việt Hộ-Luật lập tờ chứng-thư này thay thế giấy Khai sinh
cấp cho Ông Lưu-thạch-Trụ để nạp hồ-sơ.

Những người chứng sau khi nghe đọc bản văn này, đã ký tên cùng chúng tôi và lục-sự.

Người đứng khai : Những người chứng : Chánh-Án : Lục-Sự :

Tem bản chính :

Trước bạ thu :

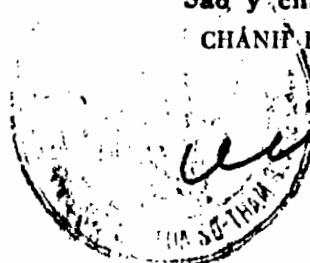
Trước bạ tại Đà-Nẵng, ngày 21-12-56Thuyền 8 tờ 22 số 77th

CHỦ-SỰ, ký tên :

hien

Sao y chánh bản

CHÁNH-LỤC-SỰ



original
Chief Clerk
Signed/Sealed

Signeu

SERVICE OF JUSTICE
CENTRAL VIETNAM

REPUBLIC OF VIETNAM

=====

COURT OF FIRST INSTANCE
QUANG NAM – QUANG NGAI
At DA NANG

CERTIFICATE REPLACES FOR
BIRTH CERTIFICATE

No. 6841

=====

Nineteen fifty six
on the day of Twenty once of December at 10:00'
Before us is, **TU DONG**
Tribunal President of the Court of First Instance
of Quang Nam – Quang Ngai at Da Dang
sitting at the Office with a clerk **MAI XUAN TRIET** :

APPEAR AT THE COURT:

1. NGUYEN VAN TRUOC, 32 ages, residing at KBC. 4376
Bearing an inspection no. 24A.006.322 issued at Qui Nhon on 15 Oct. 1955
2. DOAN VAN PHUC, 29 ages, residing at KBC. 4284
Bearing an inspection no. 29A.002.066 issued at Qui Nhon on 29 Aug. 1955
3. NGUYEN VAN TU, 30 ages, residing at KBC. 4284
Bearing an inspection no. 26A.001.004 issued at Qui Nhon on 29 Aug. 1955

The above persons, after sworn to tell the whole truth and only the truth, have declared and witnessed that :

PHAM THI MAI. Nationality : Vietnamese. Born on : **The Four of February Nineteen Thirty Seven** (4 February 1937) at Ha Noi City (North of Vietnam) is the **daughter** of **Mr. PHAM VAN CAN** and **Mrs. NGUYEN THI PHUC**.

Those persons determined that **PHAM THI MAI** could not present her Birth Certificate since the original civil records was destroyed by war event, or the original was lost.

The above witnesses had confirmed the above mentioned statements, therefore, we base on the Article 46, 47 of North-Vietnam Law to issue this Certificate replaces for a Birth Certificate to **Mrs. PHAM THI MAI** for lodgement to dossier.

After reading this Official Letter, the witnesses signed together with me and the clerk.

Declarant

Witnesses

Tribunal President

Clerk

Original stamp :
Tax registration :
Registered at Da Nang, on 2 Jan. 1957
Volume no. 8 Sheet 29 No. 66
Head clerk (signature)
Signed

Copy as true original
Chief Clerk
Signed/Sealed

TÒA SƠ THẨM
QUẢNG-NAM QUẢNG-NGÃI
tại ĐÀ-NẴNG

CHỨNG THƯ THAY GIẤY

K h a i s i n h

SỐ 6844

Năm một ngàn chín trăm năm mươi Sáu

ngày Hai mươi mốt tháng Mười hai giờ Mười

Trước mặt chúng tôi là Tư-Đống

Chánh-Án Tòa Sơ-Thẩm Quảng-Nam và Quảng-Ngãi tại Đà-Nẵng
ngồi tại văn-phòng có Ông Mai-xuan-Triet lục-sự giúp việc :

CÓ ĐẾN HẦU TÒA :

- 1o/ Nguyễn-văn-Truoc 32 tuổi, trú ngụ tại KBC. 4578
Có kiểm-tra số 24A.006.322 cấp tại Quinhon ngày 19.10.1955
2o/ Doan-văn-Phuc 29 tuổi, trú ngụ tại KBC. 4284
Có kiểm-tra số 27A.002.066 cấp tại Quinhon ngày 29.8.1955
3o/ Nguyễn-văn-Tu 30 tuổi, trú ngụ tại KBC. 4284
Có kiểm-tra số 26A.001.004 cấp tại Quinhon ngày 29.8.1955

Những người chứng nói trên, sau khi thề nói tất cả sự thật và chỉ có sự thật, đã khai và chứng nhận biết rõ :

Pham-thi-Mai Quốc-tịch Việt-nam sinh ngày Aug 1955 (4)
tháng Mai (2) năm Một ngàn chín trăm ba mươi bảy (1937)
tại thành-pho Hà-nội (RV)
là con của Ông Pham-văn-Gan (c) và Bà Nguyễn-thị-Phuc (o)

Mấy người này quả quyết rằng Pham-thi-Mai
không thể xuất nập giấy Khai sinh của y thi được vì lẽ sổ hộ-tịch chánh-quán bị phá-hủy
bởi những biến-cổ chiến-tranh, hoặc bản chánh bị thất-lạc.

Mấy người chứng đã nhận thật những lời khai ở trên, nên chúng tôi chiếu các
điều 46, 47 Bao Việt Hộ-Luật lập tờ chứng-thư này thay thế giấy Khai sinh
cấp cho bà Pham-thi-Mai, để nập hồ-sơ.

Những người chứng sau khi nghe đọc bản văn này, đã ký tên cùng chúng tôi và lục-sự.

Người đứng khai :

Những người chứng :

Chánh-Án : Lục-Sự :

Tem bòn chính :

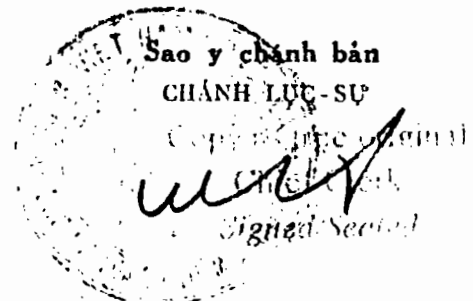
Trước bạ thu :

Trước bạ tại Đà-Nẵng, ngày 2.1.57

Quyền 8 tờ 29 số 66

CHỦ-SỰ, ký tên :

Tiến



REPUBLIC OF VIETNAM

GIA DINH PROVINCE

COPY EXTRACTED FROM

MARRIAGE REGISTRATION

Village : TAN SON HOA
SOLDIER DOSSIER

Year : 1968

No. 148

Fullname of husband	LUU THACH TRU
Place of birth	Nam Dinh Town (North of Vietnam)
Date of birth	The Twenty one of June of Nineteen Thirty Five (1935)
Fullname of husband's father (alive or dead)	LUU VAN THO (Died)
Fullname of husband's mother (alive or dead)	HOANG THI THUY
Fullname of wife	NGUYEN THI CAN
Legitimate wife or step wife	Legitimate wife
Place of birth	Phu Khe, Nam Dinh
Date of birth	The Twenty of May of Nineteen Thirty Six (1936)
Fullname of wife's father (alive or dead)	NGUYEN VAN TAN
Fullname of wife's mother (alive or dead)	DINH THI SACH (died)
Date of marriage	09 April 1968

Certified the beside signature is of
the Chairman and Registrar of
Tan Son Hoa Village.
Tan Binh, 15 February 1969
On behalf of the Chief District
Chief of Civil Records
Signed/Sealed
TRAN VAN DUONG

Extracted copy as true original
Tan Son Hoa, 12 February 1969
Chairman and Registrar
Signed/Sealed
NGUYEN VAN THAT

BỘ HÔN-THÚ

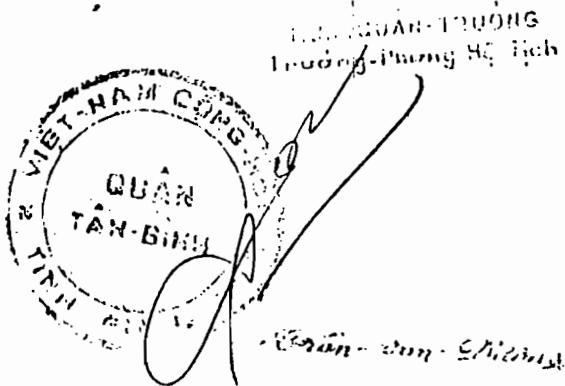
HỒ SƠ QUẢN NHẬN

Năm 1968

Số hiệu : 148

Người chồng : (Tên họ)	Lưu Thạch Trụ
Sanh tại :	Thị-Xã, Nam-Dinh (Bắc-Việt)
Sanh ngày :	Ngày hai mươi một, tháng sáu d1 năm một ngàn chín trăm ba mươi lăm 1935
Cha chồng : (Tên họ, sống chết phải nói)	Lưu Văn Thọ (c)
Mẹ chồng : (Tên họ, sống chết phải nói)	Hoàng Thị Thúy
Người vợ : (Tên, họ)	Nguyễn Thị Cẩn
Vợ (chánh hay vợ thứ)	vợ-chánh
Sanh tại :	Phú-Khê, Nam-Dinh
Sanh ngày :	Ngày hai mươi, tháng năm d1 năm một ngàn chín trăm ba mươi sáu 1936 :
Cha vợ : (Tên họ, sống chết phải nói)	Nguyễn Văn Tấn
Mẹ vợ : (Tên họ, sống chết phải nói)	Đinh Thị Sách (c)
Ngày cưới :	Ngày 9 tháng 4 d1 năm 1958

Chứng thật chữ ký bên đây là của Ông Chủ-Tịch
kiêm Ủy viên Hộ-tịch Xã Tân-sơn-hòa
Tân-Bình, ngày 15 tháng 2 năm 1969



Trích y bản chánh, BTL HT
Tân-sơn-hòa, ngày 12 tháng 2 năm 1969
Chủ-Tịch kiêm Ủy-viên Hộ-tịch,



THE PEOPLE'S COMMITTEE

Village/Quarter: Tan Thanh

District : Thanh Binh

Province/City : Dong Thap

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

* Independence-Freedom-Happiness

Form : TP/HT 12

No. 02

Volume No. 01

DEATH CERTIFICATE

Pursuant to the death notification no. 02 dated 15 April 1991

of the declarant (organ) notified :

Permanent address : Bac Hamlet, Tan Thanh Village, Thanh Binh District, DT.

ID. Card or Passport no. 022841562

Relationship to the death : Child

NOW CERTIFIES THE DEATH :

Fullname of the death : **LUU THACH TRU**

Sex : Male

Born on : 21 June 1935

Race : Kinh

Nationality : Vietnamese

Permanent address : Bac Hamlet, Tan Thanh Village, Thanh Binh District,
Dong Thap Province.

Died on : 20 March 1990

At : House no. 6/20 Bui Thi Xuan, Ward 2, Tan Binh District,
Ho Chi Minh City.

Cause of the death : Aged sickness

The burial service must be carried out within 24 hours from death time, unless there is other decision from an authorized organ in accordance with the stipulated law.

Registered on, 15 April 1991
**FOR THE PEOPLE'S COMMITTEE
OF TAN THANH VILLAGE**

(Signature/Stamp)

Chairman

Signed/Sealed

NGUYEN VAN LU

CERTIFY AS TRUE COPY

Presented at the People's Committee of Ward 2

On 17 February 1999

FOR THE PEOPLE'S COMMITTEE OF

Vice Chairman

(Signed/Sealed)

NGUYEN THI TAN

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu TP/HT 12,

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Xã, phường Lân Thạnh
Huyện, quận Thạnh Bình
Tỉnh, thành phố Đồng Tháp

Số 02

Quyền số 01



GIẤY CHỨNG TỬ

Căn cứ giấy báo tử số 02 ngày 15 tháng 04 năm 1991
Của người (hoặc cơ quan) báo tử
Nơi thường trú ấp Bưng xã Lân Thạnh Huyện Thạnh Bình DT
Số giấy chứng minh hoặc hộ chiếu 022.84.1562
Quan hệ với người chết Con

NAY CHỨNG TỬ:

Họ và tên người chết Lưu Thanh Lưu Nam, nữ nam
Sinh ngày 21 tháng 6 năm 1935
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam
Nơi thường trú ấp Bưng xã Lân Thạnh Huyện Thạnh Bình tỉnh Đồng Tháp
Chết ngày 20 tháng 03 năm 1990
Nơi chết tại nhà 6/20 đường Lê Lợi phường 2 B. Lân Bình T.P.H.C.M.
Nguyên nhân chết Bệnh già

Việc mai táng phải tiến hành chậm nhất trong vòng 24 giờ kể từ khi chết, trừ trường hợp có quyết định khác của cơ quan có thẩm quyền theo luật định.

CHỦ NHẬN GIỐNG Y BẢN CHÍNH

XUẤT TRƯNG LẠI UBND Phường 2

Ngày 15 tháng 04 năm 1991

CHỖ CHỮ TÍCH

CHỖ CHỮ TÍCH

Ngày 15 tháng 04 năm 1991

T/M UBND Thạnh Bình

(Ký tên đóng dấu)

Nguyễn Văn Lữ



HEALTH SERVICE
HO CHI MINH CITY
PHAM NGOC THACH PULMONARY TUBERCULOSIS CENTER

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence-Freedom-Happiness

TREATMENT CERTIFICATE

Treated doctor at Office :

Pham Ngoc Thach Hospital certifies that :

Fullname : **LUU THACH TRU**

Age : **1935**

Entry hospital no. **2332/1989**

ID. Card no. :

Issued on :

At

Occupation :

Address or office : **Temporary residing at 6/20 Bui Thi Xuan, Ward 2, Tan Binh, Ho Chi Minh City**

Has treated at Pham Ngoc Thach Hospital

From : **16 August 1989**

To : **01 November 1989 at Area of D**

Cause : **Heavy pulmonary tuberculosis both sides of BK(+), asthenic**

NOTE : *issued under the application to supplement to immigration dossier.*

Approved

Director

Deputy Director

Signed/Sealed

NGUYEN HUY DUNG

Date : 11 May 1999

Treated Doctor

Signed

Dr. TRUONG N. CUC HUONG

SỞ Y TẾ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

T.Ư. LAO PHỒI PHẠM NGỌC THẠCH

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐIỀU TRỊ

Bác sĩ điều trị Trại Phòng : _____

Bệnh viện Phạm Ngọc Thạch chứng nhận : _____

Họ tên : LƯU THẠCH TRỤ

Tuổi : 1935 Số nhập viện : 2332 / 1989

Giấy chứng minh số : _____

Cấp ngày : / 198 Tại : _____

Nghề nghiệp : _____

Địa chỉ hoặc cơ quan : Tam Trú 6/2 Bui thi Xuân
P. Tân Bình - TP. HỒ CHÍ MINH

Đã điều trị tại Bệnh viện Phạm

Ngọc Thạch từ ngày : 16.08.1989

đến ngày : 01.11.1989 tại Khoa D

vì : Giao phối nặng 2 bên BK(+) suy nhược
có thể

GHI CHÚ : Cấp theo đơn đề ~ bỏ ~ túc
trở về xin xuất cảnh.



Ngày 11 tháng 5 năm 1999

B.S Điều trị

BS. Trương N. Cúc Hương

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence-Freedom-Happiness

PETITION FOR DISEASE'S CASE HISTORY

**To : The Board of Directors of Pham Ngoc Thach Pulmonary Tuberculosis Center
120 Hung Vuong, District 5, Ho Chi Minh City**

My name is **NGUYEN THI CAN**, born in 1936, ID. Card No. 020900825, currently residing at 6/20 Bui Thi Xuan, Ward 3, Tan Binh District, Ho Chi Minh City.

Now, I'm writing this petition to express you my case as follows :

Formerly, my husband named **LUU THACH TRU**, born in 1935, has treated at the Hospital for 03 times, and the last treatment is at about mid-year of 1989 by Pulmonary Tuberculosis disease. And then, was returned home due to his heavy disease (my husband was still suffered by kidney disease). My husband died at above mentioned home 6/20 on 20 March 1990.

Now, I am in need of my husband Disease Case's History to supplement to my dossiers for immigration.

I am expecting to receive a kind assistance from the Board of Directors of the Hospital.

I would send my sincere thanks to the Board of Directors.

Tan Binh, 10th May 1999
Yours respectfully

Signed

NGUYEN THI CAN

*Certification of the People's Committee of
Ward 2, Tan Binh District*

*Mrs. Nguyen Thi Can is currently residing
at locality.*

*Cc. the Board of Director of the Hospital
for consideration and settlement*

Date : 10 May 1999

On behalf of People's Committee of Ward 2

Admin. Commissioner

Signed/Sealed

NGUYEN THI TOI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh phúc

ĐƠN XIN RÚT HỒ SƠ BỆNH ÁN

Kính gửi Ban Giám Đốc Trung Tâm Lao Phạm Ngọc Thạch
Số 120 Hùng Vương, quận 5, TP Hồ Chí Minh

Tôi tên Nguyễn Thị Cầm, Sinh năm 1936, CMND Số 020900825
Hiện thường trú tại Gz. Bùi Thị Xuân, phường 2, quận Tân Bình, TP HCM
Vậy tôi làm đơn này kính trình Ban Giám Đốc 1 việc sau:

Nguyên chồng tôi là Lưu Thạch Tru, Sinh năm 1935, có tiền
trú tại Bệnh viện 3 lần và lần cuối vào khoảng thời gian giữa
năm 1989 vì bệnh Lao phổi, Sau đó được cho về vì bệnh
quá nặng (vì chồng tôi có thêm bệnh thận), chồng tôi đã
chết tại nhà ở 20 hũ trên vào ngày 20/3/1990

Vậy tôi cần có hồ sơ bệnh án của chồng tôi để bổ túc
hồ sơ xin xuất cảnh

Kính xin được sự giúp đỡ của Ban Giám Đốc Bệnh viện
Tôi xin chân thành cảm ơn Ban Giám Đốc

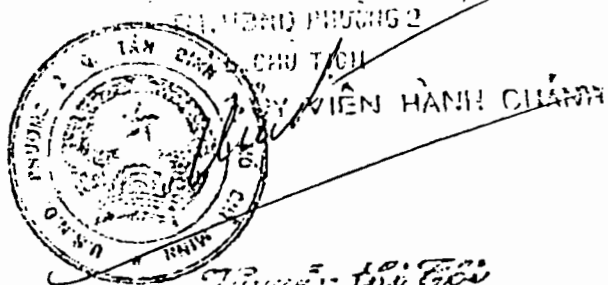
Kính Châm trân trọng

Tân Bình ngày 10/5/1999
Kính Tròn

Xác nhận: UBND P2TB.

Bà - Nguyễn Thị Cầm, hiện
thường trú tại địa phương.

Qua đơn kính chuyển Ban Nguyễn Thị Cầm.
Giám Đốc bệnh viện Grass Green.



SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence-Freedom-Happiness

HO CHI MINH CITY

HOUSEHOLD REGISTRATION
BOOKLET

Fullname of house's owner : NGUYEN THI CAN
House number : 6/20
Street, Hamlet : BUI THI XUAN
Village, Quarter : TWO
District, Town : TAN BINH

No. 100006132

Form no. NK3a

	HOUSE'SOWNER	DAUGHTER
Fullname	NGUYEN THI CAN	LUU THI THANH XUAN
Alias name	None	None
Sex	Female	Female
Date of birth	01 Jan. 1936	30 June 1970
Place of birth	Nam Ha	Ho Chi Minh City
Native of	Nam Ha	Nam Ha
Ethnic	Kinh	Kinh
Religion	Buddhist	Buddhist
Occupation		Tailor
Working place		
ID. Card no.	020900825	022506120
Date of issuance		16 February 1985
Place of issuance	HO CHI MINH CITY	HO CHI MINH CITY
Date of registration of permanent residence	05 April 1984	01 October 1976
Previous permanent resident before moving to	DUYEN HAI COLLECTIVE FARM	6/20 Bui Thi Xuan, Ward 2, Tan Binh District

Date : 28 April 1994

Signed/Sealed

Illegible fullname

Moving on :

Place of arrival :

Other reason :

	SON	SON
Fullname	LUU QUOC TRI	LUU QUOC AN
Alias name	None	None
Sex	Male	Male
Date of birth	15 February 1972	21 April 1973
Place of birth	Ho Chi Minh City	Ho Chi Minh City
Native of	Nam Ha	Nam Ha
Ethnic	Kinh	Kinh
Religion	Buddhist	Buddhist
Occupation		
Working place		
ID. Card no.	022464626	022464627
Date of issuance	08 April 1988	08 April 1988
Place of issuance	Ho Chi Minh City	Ho Chi Minh City
Date of registration of permanent residence	01 October 1976	01 October 1976
Previous permanent resident before moving to	6/20 Bui Thi Xuan, Ward 2, Tan Binh District	6/20 Bui Thi Xuan, Ward 2, Tan Binh District

Date : 28 May 1994

Signed/Sealed

Captaint HO VAN MINH

Moving on :

Place of arrival :

Other reason :

	SON	SON
Fullname	LUU QUOC KHANG	LUU CHI DUNG
Alias name	None	None
Sex	Male	Male
Date of birth	02 December 1975	24 September 1962
Place of birth	Ho Chi Minh City	Ho Chi Minh City
Native of	Nam Ha	Nam Ha
Ethnic	Kinh	Kinh
Religion	Buddhist	Buddhist
Occupation		
Working place		
ID. Card no.	022934508	022841562
Date of issuance	03 December 1991	26 March 1991
Place of issuance	Ho Chi Minh City	Ho Chi Minh City
Date of registration of permanent residence	01 October 1976	01 February 1989
Previous permanent resident before moving to	6/20 Bui Thi Xuan, Ward 2, Tan Binh District	Hoc Mon, Ho Chi Minh City

Date : 28 April 1994

Signed/Sealed

Captaint HO VAN MINH

Moving on :

Place of arrival :

Other reason :

	SON	
Fullname	LUU QUOC TRUONG	
Alias name	None	
Sex	Male	
Date of birth	31 March 1969	
Place of birth	Ho Chi Minh City	
Native of	Nam Ha	
Ethnic	Kinh	
Religion	Buddhist	
Occupation	Teacher	
Working place		
ID. Card no.	022757595	
Date of issuance	17 October 1991	
Place of issuance	Ho Chi Minh City	
Date of registration of permanent residence	11 Sept. 1991	
Previous permanent resident before moving to	02 Le Dai Hanh, District 11	

Date : 28 May 1994

Signed/Sealed

Captaint HO VAN MINH

Moving on :
Place of arrival :
Other reason :

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



SỔ HỘ KHẨU
GIA ĐÌNH

Họ và tên chủ hộ NGUYỄN THỊ CÂN

Số nhà 6/20

Đường phố, ấp Bình Trị Xuân

Phường, xã, thị trấn Phường

Quận, Huyện Quận Bình

Số 100006132

NK3a

NHỮNG ĐIỀU CẦN CHÚ Ý:

1- Số hộ khẩu do Bộ Nội vụ ban hành, không cơ quan, đơn vị nào được tùy tiện sửa đổi mẫu.

2- Khi có sự thay đổi về nhân hộ khẩu trong hộ, thì chủ hộ hoặc người trong hộ phải đến cơ quan đăng ký hộ khẩu làm thủ tục theo qui định. Ngoài cơ quan đăng ký hộ khẩu không ai được tự ý điều chỉnh số.

3- Nghiêm cấm làm giả, tẩy xóa, sửa chữa, cho mượn, mua bán, đổi chác, thế chấp... v.v. số hộ khẩu.

4- Khi mất, hư hỏng số hộ khẩu, chủ hộ hoặc người trong hộ phải báo ngay cho Công an Phường, Xã, Thị trấn nơi thường trú biết.

5- Chủ hộ hoặc người trong hộ có trách nhiệm xuất trình số hộ khẩu gia đình khi cán bộ có thẩm quyền kiểm tra.

CHỦ HỘ

1

- Họ và tên.....NGUYỄN THỊ CÂN
- Bí danh (Tên thường gọi).....Không
- Ngày tháng năm sinh.....01.01.1936 Nam/Nữ.....Nữ
- Nơi sinh.....Nam Hà
- Nguyên quán.....Nam Hà
- Dân tộc.....Kinh Tôn giáo.....Phật
- Nghề nghiệp.....
- Nơi làm việc.....
- Giấy CMND số.....222.900.25
- Ngày cấp..... Nơi cấp.....TP. Hồ Chí Minh
- Ngày tháng năm đăng ký thường trú.....05.04.1984
- Nơi thường trú trước khi chuyển đến.....Nông Trường

.....Đường 194
Ngày.....28 tháng.....04 năm.....1994

Chuyển đi ngày

Nơi chuyển đến

Lý do khác.....

NK 4.....200584.....

6

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: Con

- Họ và tên LƯU CHI DUNG
 - Bí danh (Tên thường gọi) Không
 - Ngày tháng năm sinh 24.09.1962 Nam/Nữ Nam
 - Nơi sinh TP Hồ Chí Minh
 - Nguyên quán Nam tã
 - Dân tộc Kinh Tôn giáo Phật
 - Nghề nghiệp
 - Nơi làm việc
 - Giấy CMND số 022841562
 - Ngày cấp 20.03.1991 Nơi cấp TP Hồ Chí Minh
 - Ngày tháng năm đăng ký thường trú 01.02.1989
 - Nơi thường trú trước khi chuyển đến Hồ Chí Minh
TP Hồ Chí Minh
 Ngày 28 tháng 4 năm 1994

Chuyến đi ngày

Nơi chuyển đến

Lý do khác

100006132

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: Con

7

- Họ và tên LƯU QUỐC TRƯỜNG
 - Bí danh (Tên thường gọi) Không
 - Ngày tháng năm sinh 31.03.1969 Nam/Nữ Nam
 - Nơi sinh TP Hồ Chí Minh
 - Nguyên quán Nam tã
 - Dân tộc Kinh Tôn giáo Phật
 - Nghề nghiệp Cán bộ viên
 - Nơi làm việc
 - Giấy CMND số 022757595
 - Ngày cấp 17.10.1991 Nơi cấp TP Hồ Chí Minh
 - Ngày tháng năm đăng ký thường trú 11.09.1991
 - Nơi thường trú trước khi chuyển đến Q2 Gò Vấp
Hành Q 11
 Ngày 28 tháng 4 năm 1994

Chuyến đi ngày

Nơi chuyển đến

Lý do khác

100006132

2

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: Con

- Họ và tên..... LƯU THỊ THANH XUÂN
 - Bí danh (Tên thường gọi)..... Thường
 - Ngày tháng năm sinh..... 20.06.1970 Nam/Nữ..... Nữ
 - Nơi sinh..... TP Hồ Chí Minh
 - Nguyên quán..... Nam Hà
 - Dân tộc..... Kinh Tôn giáo..... Phật
 - Nghề nghiệp..... thợ may
 - Nơi làm việc.....
 - Giấy CMND số..... 022506420
 - Ngày cấp..... 15.02.1985 Nơi cấp..... TP Hồ Chí Minh
 - Ngày tháng năm đăng ký thường trú..... 01.10.1976
 - Nơi thường trú trước khi chuyển đến..... 6/20 Bưởi
Thị Xuân F2 Tân Bình
 Ngày..... 28 tháng..... 4 năm..... 1984

Chuyển đi ngày.....
 Nơi chuyển đến.....
 Lý do khác.....

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: Con

3

- Họ và tên..... LƯU QUỐC TRÍ
 - Bí danh (Tên thường gọi)..... Không
 - Ngày tháng năm sinh..... 15.02.1972 Nam/Nữ..... Nam
 - Nơi sinh..... TP Hồ Chí Minh
 - Nguyên quán..... Nam Hà
 - Dân tộc..... Kinh Tôn giáo..... Phật
 - Nghề nghiệp.....
 - Nơi làm việc.....
 - Giấy CMND số..... 022464696
 - Ngày cấp..... 01.04.1988 Nơi cấp..... TP Hồ Chí Minh
 - Ngày tháng năm đăng ký thường trú..... 01.10.1976
 - Nơi thường trú trước khi chuyển đến..... 6/20 Bưởi
Thị Xuân F2 TB
 Ngày..... 28 tháng..... 4 năm..... 1984

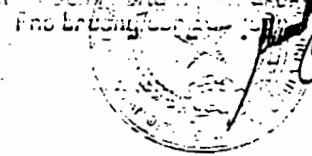
Chuyển đi ngày.....
 Nơi chuyển đến.....
 Lý do khác.....

4

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: Con

- Họ và tên LƯU QUỐC AN
 - Bí danh (Tên thường gọi) Không
 - Ngày tháng năm sinh 21.04.1973 Nam/Nữ Nam
 - Nơi sinh TP. Hồ Chí Minh
 - Nguyên quán Nam Hà
 - Dân tộc Kinh Tôn giáo Đạo
 - Nghề nghiệp
 - Nơi làm việc
 - Giấy CMND số 022464627
 - Ngày cấp 08.04.1999 Nơi cấp TP. Hồ Chí Minh
 - Ngày tháng năm đăng ký thường trú 01.10.1976
 - Nơi thường trú trước khi chuyển đến 6/20 Bui

Thị Xuân P2.TB
 Ngày 28 tháng 1 năm 1994



Ban Chỉ huy

Chuyển đi ngày
 Nơi chuyển đến
 Lý do khác

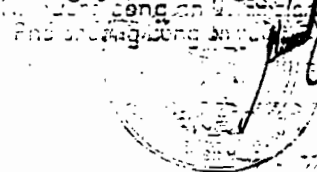
100006132

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: Con

5

- Họ và tên LƯU QUỐC KHANG
 - Bí danh (Tên thường gọi) Không
 - Ngày tháng năm sinh 02.12.1975 Nam/Nữ Nam
 - Nơi sinh TP. Hồ Chí Minh
 - Nguyên quán Nam Hà
 - Dân tộc Kinh Tôn giáo Đạo
 - Nghề nghiệp
 - Nơi làm việc
 - Giấy CMND số 022934508
 - Ngày cấp 03.12.1991 Nơi cấp TP. Hồ Chí Minh
 - Ngày tháng năm đăng ký thường trú 01.10.1976
 - Nơi thường trú trước khi chuyển đến 6/20 Bui

Thị Xuân P2.TB
 Ngày 28 tháng 04 năm 1994



Ban Chỉ huy

Chuyển đi ngày
 Nơi chuyển đến
 Lý do khác

100006132

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence-Freedom-Happiness

HO CHI MINH CITY

HOUSEHOLD REGISTRATION
BOOKLET

Fullname of house's owner : NGUYEN THI VAN HA
House number : 409/9
Street, Hamlet : NGUYEN TRONG TUYEN
Village, Quarter : TWO
District, Town : TAN BINH

No. 100009931

Form no. NK3a

	HOUSE'SOWNER	HUSBAND'S YOUNG SISTER
Fullname	NGUYEN THI VAN HA	LUU THI MAI PHUONG
Alias name		None
Sex		Female
Date of birth		24 April 1958
Place of birth		Ho Chi Minh City
Native of		Nam Ha
Ethnic		Kinh
Religion		None
Occupation		
Working place		
ID. Card no.		021055316
Date of issuance		
Place of issuance		HO CHI MINH CITY
Date of registration of permanent residence		01 October 1976
Previous permanent resident before moving to		27/7 CMT8, Ward 15, Tan Binh District

Date : 02 June 1995

Signed/Sealed

Senior Major, LE VAN BAN

Moving on :
Place of arrival :
Other reason :

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



SỔ HỘ KHẨU
GIA ĐÌNH

Họ và tên chủ hộ... NGUYỄN THỊ VĂN HÀ
Số nhà... 409/9
Đường phố, ấp... Nguyễn Công Trứ
Phường, xã, thị trấn... Hải
Quận, Huyện... Cần Giờ

SỐ 1000009931

NK3a

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: Em chồng 7

- Họ và tên LƯU-THỊ-MAI-PHƯƠNG
- Bí danh (Tên thường gọi) Thị Phương
- Ngày tháng năm sinh 24.4.1958 Nam, Nữ Nữ
- Nơi sinh TP Hồ Chí Minh
- Nguyên quán Nam Định
- Dân tộc Kinh Tôn giáo Không
- Nghề nghiệp.....
- Nơi làm việc.....
- Giấy CMND số 021055316
- Ngày cấp..... Nơi cấp TP HCM
- Ngày tháng năm đăng ký thường trú 01.10.1976
- Nơi thường trú trước khi chuyển đến 27/7 CNTĐ Phường 15 Quận Bình Tân
KT Nam Định 6 năm 1995



TỔ: LÊ VĂN ĐAN

Chuyển đi ngày.....
Nơi chuyển đến.....
Lý do khác.....

100009931

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



SỔ HỘ KHẨU
GIA ĐÌNH

Họ và tên chủ hộ: NGUYỄN THỊ VĂN HẠ

Số nhà: 499/9

Đường phố, ấp: Nguyễn Công Trứ

Phường, xã, thị trấn: Mái

Quận, Huyện: Cần Đước

SỐ 100009931

8/3/20

2. QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: Chồng

- Họ và tên..... LƯU CHI HƯNG.....
- Bí danh (Tên thường gọi)..... Không.....
- Ngày tháng năm sinh 08.7.1955 Nam, Nữ Nam.
- Nơi sinh..... Khánh Hòa.....
- Nguyên quán..... Nam Mỹ.....
- Dân tộc..... Kinh..... Tôn giáo..... Không.....
- Nghề nghiệp..... Giáo viên.....
- Nơi làm việc..... Csường GT.VT. KV. IV.....
- Giấy CMND số..... 020432126.....
- Ngày cấp 13.11.1978..... Nơi cấp CP. Hồ Chí Minh.....
- Ngày tháng năm đăng ký thường trú 08.3.1993.....
- Nơi thường trú trước khi chuyển đến Csường GT.VT. KV. IV.....

Ngày 08 tháng 6 năm 1994



Chuyển đi ngày.....
Nơi chuyển đến.....
Lý do khác.....

100009931

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence-Freedom-Happiness

HO CHI MINH CITY

HOUSEHOLD REGISTRATION
BOOKLET

Fullname of house's owner : NGUYEN DUC THINH
House number : 491/17B
Street, Hamlet : LE QUANG DINH
Village, Quarter : ONE
District, Town : GO VAP

No. 090034679

Form no. NK3a

	HOUSE'SOWNER	WIFE
Fullname	NGUYEN DUC THINH	LUU THI MAI QUYEN
Alias name		
Sex		Female
Date of birth		18 July 1965
Place of birth		Ho Chi Minh City
Native of		Nam Ha
Ethnic		Kinh
Religion		None
Occupation		
Working place		
ID. Card no.		022849542
Date of issuance		
Place of issuance		
Date of registration of permanent residence		23 April 1998
Previous permanent resident before moving to		409/9 NTT, Ward 2, Tan Binh District (100009931)

Date : 23 April 1998

Signed/Sealed

Lt. Major, TRAN BINH THUAN

Moving on :
Place of arrival :
Other reason :

2 QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: V2

Họ và tên: LƯU THỊ MAI QUYÊN

Bí danh (Tên thường gọi)

Ngày tháng năm sinh: 18.07.1965 Nam, Nữ: Nữ

Nơi sinh: TP. Hồ Chí Minh

Nguyên quán: Nam Hà

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp

Nơi làm việc

Giấy CMND số: 022/849542

Ngày cấp: Nơi cấp

Ngày tháng năm đăng ký thường trú: 23.4.1998

Nơi thường trú trước khi chuyển đến

409/9 NTP2 TP. Bình (0900 9931)

Ngày 23 tháng 4 năm 1998



Chuyển đi ngày

Nơi chuyển đến

Lý do khác

090034679

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

- Độc lập - Tự do - Hạnh phúc -

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



SỔ HỘ KHẨU
GIÁ ĐÌNH

Họ và tên chủ hộ NGUYỄN ĐỨC THÌNH
Số nhà 491/17B
Đường phố, ấp Lê Quang Đình
Phường, xã, thị trấn Một
Quận, Huyện Gò Vấp

Số 090034679

NK3a

Province : KHANH HOA
Town : NHA TRANG
Village, Quarter: de NGU

BIRTH CERTIFICATE

No. 257

Fullname of the child	LUU CHI HUNG
Nationality	VIETNAM
Sex	Male
Date of birth (in words and numbers)	On the Eight of July, Nineteen Fifty five (8 July 1955)
Place of birth (Village, District, Province)	TO NU THI PHUC Maternity Hospital (NHA TRANG Town)
Fullname, nationality, age, occupation, POB and address of father (if parents obtains a legal marriage certificate or the father acknowledged this child is his blood child, this space not need to fill in)	LUU THANH TRU, Vietnamese, 20 ages, militant, POB : Nam Dinh Province (North Vietnam), address : No. 25 Lane 7, New Hamlet, Kien Thien Area, Nha Trang Town.
Fullname, nationality, age, occupation, POB and address of mother (if the mother is unknown, this space not need to fill in)	PHAM THI MAI, Vietnamese, 18 ages, homewife, POB : Ha Noi, address : No. 25 Lane 7, New Hamlet, Kien Thien Area, Nha Trang Town.
Legitimate wife (if a legal married mother should be indicated : legitimate, step or second wife).	Legitimate wife
Fullname, age, occupation, POB and address of the declarant (s)	HOANG THI THUY, 57 ages, merchant, POB : Ha Noi, address : No. 25 Lane 7, New Hamlet, Kien Thien Area, Nha Trang Town.
Fullname, age, occupation, POB and address of the first witness	NGUYEN VAN GIAI, 35 ages, militant, POB : Bac Ninh Province (North Vietnam), address : Communitation Company No. 32
Fullname, age, occupation, POB & address of the second witness	NGUYEN DANH BA, 32 ages, militant, POB : Dong Trung Village, Kien Xuong Dist., Thai Binh Province (North Vietnam), address : Communitation Company No. 32

This Certificate made at NHA TRANG, on 15 July 1955

Declarant
Signed
HOANG THI THUY

First witness
Signed
NGUYEN VAN GIAI

Second witness
Signed
NGUYEN DANH BA

Registrar
Registrar of the Village Council, Village DE NGU
Signed/Sealed

The below space is used to recognize corrections in this certificate

Notice: The unuse space must be crossed a pen line.
Anyone who did not know to sign, must to print their finger index with a clear comment of the registrar that such person did not know to sign signature.

Tỉnh KHANH HOA
Thị-xa ~~Phước Ninh~~ Huyện NHA TRANG
Làng, Phường ~~đến~~ NGU: ~~đến~~

GIẤY KHAI SANH

Số hiệu 257

Lê chưa đề lược biên án tòa sửa giấy khai này lại hoặc đề biên các cước chú khác

Họ, tên người con	LUU CHI HUNG
Quốc-tịch	Việt nam
Con trai hay con gái	Con trai
Sinh, ngày, tháng, năm (Viết toàn chữ và chữ thêm chữ số)	Ngày mồng tam tháng bảy năm mỗ nghìn chín trăm nam muoi nam (8.7.1955)
Sinh tại (làng, phủ, huyện, tỉnh)	Nhà Hồ sinh TON NU THI PHUO (Thị xa NHA TRANG)
Họ, tên, quốc-tịch, tuổi, nghề-nghiệp sinh quán và trú-quán của người cho (nếu cha mẹ có giấy giả-thủ-chính đáng hoặc người cho nhận chính, là con mình. Không thì khoản này bỏ trống)	(LUU THANH TRU, Việt nam 20 tuổi Quân nhân, sinh quán : tỉnh NAM DINH (Bac-Việt) Trú quán số nhà 25 ngo số 7 Xóm Mội, Khu Kiên thiết, thị xa NHA TRANG.
Họ tên, quốc-tịch tuổi nghề-nghiệp sinh-quán và trú-quán của người mẹ (khi nào không biết người mẹ là ai thì khoản này bỏ trống)	PHAM THI MAI, Việt nam 18 tuổi Nôi tro, sinh quán : HANOI, (Bac-Việt) Trú quán : số nhà 25 ngo số 7, Xóm Mội, Khu Kiên Thiết, thị xa NHA TRANG.
Ngôi thứ của người mẹ, (nếu mẹ có giả-thủ hợp phép thì kê rõ : vợ chánh vợ kế hay vợ thứ	Vo chanh
Họ tên, tuổi, nghề-nghiệp, sinh-quán và trú-quán của người (hay của những người khai)	HOANG THI THUY, 57 tuổi, buôn bán, sinh quán HANOI, trú quán số nhà 25 ngo số 7, Khu Kiên Thiết, thị xa NHA TRANG.
Họ, tên, tuổi, nghề-nghiệp, sinh-quán và trú-quán của người làm chứng thứ nhất.	NGUYEN VAN GIAI, 35 tuổi, quân nhân, sinh quán, tỉnh BAO NINH (Bac-Việt) Trú quán : Dai-dôi Truyền tin 32 .

Họ, tên, tuổi, nghề-nghiệp, sanh-quán và trú-quán của người làm chứng thứ nhì.	NGUYEN DANH BA, 32 tuổi, quán nhân, sinh quán làng DONG, TRUNG, huyện KIEN XUONG, tỉnh THAI BINH (Bac-Viet) Tru quán Đại-đôi Truyền tin 32
--	--

Giấy khai này làm tại NHA TRANG, ngày 15 tháng 7 năm 1955

Người khai,

Người làm chứng
thứ nhất,

Người làm chứng
thứ nhì,

HOANG THI THUY

NGUYEN VAN GIAI

NGUYEN DANH BA

QUỐC-ĐIỂM HỒI-ĐÔNG HƯƠNG CHÍNH

(ĐIỂM HỒI-ĐÔNG HƯƠNG CHÍNH) Ủy-viên Hộ-tịch

Hồ tịch Hội đồng Hương chính

Phường đệ N G U

QUỐC-GIA VIỆT-NAM
TRUNG-VIỆT
THI-XA NHA-TRANG
HỘI-ĐÔNG HƯƠNG-CHÍNH
PHƯƠNG ĐE-NGU

Chú ý: Những trống để công-ban các chỗ sửa chữa trong tờ khai này:

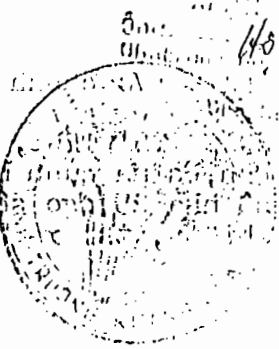
TRANG: chữ đệm, xuất xứ

Chữ đệm: (1955-1956)

Chữ đệm: (1955-1956)

Chữ đệm: (1955-1956)

MIỄN LỆ PHÍ



Tên của
Hội đồng Hương chính
Phường đệ N G U

NGUYEN DANH BA

Chú ý: chỗ trống không dùng phải kéo một nét mực.

Người nào không biết ký tên phải in dấu ngón tay vào Ủy-viên Hộ-tịch phải chú rõ ràng

người ấy không biết ký tên.

BIRTH CERTIFICATE
(MILITANT DOSSIER)

Extract from Birth
Registration Book 1958
Phu Nhuan, 17 Aug. 1962
Registrar
Signed
Truong Van Thin

Certified the above
signature is of the
Registrar
Phu Nhuan, 17 Aug. 1962
Signed/Sealed

Fullname of child	: LUU THI MAI PHUONG
Sex	: Female
Date of birth	: The Twenty Four of April, Nineteen Fifty Eight
At	: Phu Nhuan, Gia Dinh
Fullname of father	: LUU THACH TRU
Age	: Twenty three
Occupation	: Militant
Domicile	: Phu Nhuan
Fullname of mother	: PHAM THI MAI
Age	: Twenty one
Occupation	: Housewife
Domicile	: Phu Nhuan
Legitimate wife	: Legitimate wife
Declarant	: CONG TON NU THI HY
Age	: Fifty four
Occupation	: =====
Domicile	: Phu Nhuan
Date of declarant	: =====
Fullname of first witness	: TRAN VAN DAT
Age	: Sixty nine
Occupation	: Horseman
Domicile	: Phu Nhuan
Fullname of second witness	: NGUYEN VAN GIOI
Age	: Fifty six
Occupation	: Hirer
Domicile	: Phu Nhuan

Done at Phu Nhuan, 25 April 1958

Declarant	Registrar	Witness
Thi – Hy	Thin	Dat - Gioi

Certified the above signature is of Phu Nhuan Village Council
On 23 August 1962
Chief District
On behalf of Chief District
Deputy Chief District
Signed/Sealed
NGUYEN DINH MUN

Số hiệu : 697.

Trích lục y bô sanh 1958
Phu-Nhuân, ngày 17-8-1962
Hội-Viên Hô-Tích.

Trương Văn Hiến
==4==

Chung thực chu kỳ trên
của Hội-Viên Hô-Tích.
Phu-Nhuân, ngày 17-8-1962



Tên, họ ấu nhi :	LUU THI MAI PHUONG
Phái :	Nu
Sinh :	Ngày hai mươi bốn tháng tư dương lịch, năm 1958
(Ngày, tháng, năm)	PHUNHUAN GIADINH
Tại :	
Cha :	Luu-Thach-Tru
(Tên, họ)	Hai mươi ba
Tuổi :	
Nghề-nghiep :	Quân-nhân
Cư-trú tại :	Phu-Nhuân
Mẹ :	Pham thi-Mai
(Tên, họ)	Hai mươi một
Tuổi :	
Nghề-nghiep :	Nội trợ
Cư-trú tại :	Phu-Nhuân
Vợ :	Vo chanh
Người khai :	Công-tôn-Nu-thi-Hy
(Tên, họ)	Nam mười bốn
Tuổi :	
Nghề-nghiep :	=====
Cư-trú tại :	Phu-Nhuân
Ngày khai :	=====
Người chứng thứ nhất :	Trần-van-Dat
(Tên, họ)	Sau mươi chín
Tuổi :	
Nghề-nghiep :	Đánh xe ngựa
Cư-trú tại :	Phu-Nhuân
Người chứng thứ nhì :	Nguyễn-van-Gioi
(Tên, họ)	Nam mười sáu
Tuổi :	
Nghề-nghiep :	Lam muon
Cư-trú tại :	Phu-Nhuân.

Làm tại PHUNHUAN, ngày 25 tháng 4 năm 1958

Người khai.

Hộ lại,

Nhận-chứng,

Thi-Hy

Thìn

Dat- Gioi



CHỖ THẬT
CHỖ KÝ CỦA HỘI VIÊN
Phu-Nhuân
23/08/1962
CHỖ THẬT
CHỖ KÝ CỦA HỘI VIÊN
Phu-Nhuân

BIRTH CERTIFICATE
(MILITANT DOSSIER)

Extract from Birth
Registration Book 1960
Phu Nhuan, 1 Mar. 1963
Registrar
Signed
Truong Van Thinh

Certified the above
signature is of the
Registrar

Phu Nhuan, 1 Mar. 1963
On behalf of the Village
Signed/Sealed

Fullname of child	: LUU THI MAI LAN
Sex	: Female
Date of birth	: The Fifteen of September, Nineteen Sixty at 2:15'
At	: 220 Chi Lang, Phu Nhuan, Gia Dinh
Fullname of father	: LUU THACH TRU
Age	: 25 ages
Occupation	: Wireless communication staff
Domicile	: 56/2 Vo Di Nguy, Phu Nhuan
Fullname of mother	: PHAM THI MAI
Age	: 23 ages
Occupation	: Housewife
Domicile	: 56/2 Vo Di Nguy, Phu Nhuan
Legitimate wife	: Legitimate wife
Declarant	: LUU THACH TRU
Age	: 25 ages
Occupation	: Wireless communication staff
Domicile	: 56/2 Vo Di Nguy, Phu Nhuan
Date of declarant	: 17 September 1960
Fullname of first witness	: NGUYEN THI CHINH
Age	: 26 ages
Occupation	: Homework
Domicile	: Phu Nhuan
Fullname of second witness	: LY THI CAM VAN
Age	: 21 ages
Occupation	: Homework
Domicile	: Phu Nhuan

Done at Phu Nhuan, 17 September 1960

Declarant	Registrar	Witness
Luu Thach Tru	Thin	Chinh, Van

Certified the above stamp is of Phu Nhuan Village Council
On 29 Mar. 1963
Chief District
Signed/Sealed
NGUYEN VAN BAY

PHẦN 1 Q-PH

HỒ SƠ QUÂN-NHÂN

TNB

KHAI SANH

Số huân: 1602

lech lục y bộ sanh 1960

huân, ngày-1-1-63

HQI viên HQ Tịch

Phạm Văn Chính

=====

ứng thực chữ ký trên

Hội viên HQ Tịch

Phú Nhuận, ngày 1-1-63

Phú Nhuận, xã

Phú Nhuận, xã

Phú Nhuận, xã

Phú Nhuận, xã

Phú Nhuận, xã

Phú Nhuận, xã

Phú Nhuận, xã

Phú Nhuận, xã

Phú Nhuận, xã

Phú Nhuận, xã

Phú Nhuận, xã

Phú Nhuận, xã

Phú Nhuận, xã

Phú Nhuận, xã

Phú Nhuận, xã

Phú Nhuận, xã

Phú Nhuận, xã

Phú Nhuận, xã

Phú Nhuận, xã

Phú Nhuận, xã

Phú Nhuận, xã

Phú Nhuận, xã

Phú Nhuận, xã

Phú Nhuận, xã

Phú Nhuận, xã

Phú Nhuận, xã

Phú Nhuận, xã

Phú Nhuận, xã

Phú Nhuận, xã

Phú Nhuận, xã

Phú Nhuận, xã

Phú Nhuận, xã

Phú Nhuận, xã

Phú Nhuận, xã

Phú Nhuận, xã

Phú Nhuận, xã

Phú Nhuận, xã

Phú Nhuận, xã

Phú Nhuận, xã

Phú Nhuận, xã

Phú Nhuận, xã

Phú Nhuận, xã

Phú Nhuận, xã

Tên, họ ấu nhi :

LƯU thị Mai Lan

Phái : Ngày mười lăm tháng chín năm một

Sinh : ngàn chín trăm sáu mươi hai giờ 15

(Ngày, tháng, năm)

Tại : Số 220 Chi Lăng Phú Nhuận Gia Định

Cha :

LƯU Thạch Trữ

(Tên, họ)

Tuổi :

25 tuổi

Nghề-nghiep :

Vô tuyến Điện Viên

Cư-trú tại : Phú Nhuận , 56/2 Võ Di Nguy Ph

Mẹ :

Phạm thị Mai

(Tên, họ)

Tuổi :

23 tuổi

Nghề-nghiep :

Nội trợ

Cư-trú tại : Phú Nhuận , 56/2 Võ Di Nguy

Vợ :

Vợ-Chánh

Người khai :

Lưu Thạch Trữ

(Tên, họ)

Tuổi :

25 tuổi

Nghề-nghiep :

Vô Tuyến Điện Viên

Cư-trú tại : Phú Nhuận , 56/2 Võ Di Nguy

Ngày khai :

17-9-1960

Người chứng thứ nhất :

Nguyễn thị Chính

(Tên, họ)

Tuổi :

26 tuổi

Nghề-nghiep :

Làm việc Nhà

Cư-trú tại :

Phú Nhuận

Người chứng thứ nhì :

Lý thị Cẩm Vân

(Tên, họ)

Tuổi :

21 tuổi

Nghề-nghiep :

Làm việc Nhà

Cư-trú tại :

Phú Nhuận

Làm tại Phú Nhuận

, ngày 17 tháng 9 năm 1960

Người Khai

Hồ sơ

Nhân chứng

THÌN

Chính, VÂN

NGƯỜI KHAI

No. 1848

BIRTH CERTIFICATE
(MILITANT DOSSIER)

Extract from Birth
Registration Book 1962
Phu Nhuan, 3 Apr. 1963
Registrar
Signed
Truong Van Thinh

Certified the above
signature is of the
Registrar

Phu Nhuan, 3 Apr. 1963
On behalf of the Village
Signed/Sealed

Fullname of child	: LUU CHI DUNG
Sex	: Male
Date of birth	: The Twenty four of September Nineteen Sixty Two at 21:00'
At	: 220 Chi Lang, Phu Nhuan, Gia Dinh
Fullname of father	: LUU THACH TRU
Age	: 27 ages
Occupation	: Militant
Domicile	: Tan Son Hoa, 61/2 Tan Sa Chau
Fullname of mother:	PHAM THI MAI
Age	: 25 ages
Occupation	: Housewife
Domicile	: Tan Son Hoa, 61/2 Tan Sa Chau
Legitimate wife	: Legitimate wife
Declarant	: THAI THI SONG
Age	: 27 ages
Occupation	: Employee of the Maternity
Domicile	: Phu Nhuan
Date of declarant	: 01 October 1962
Fullname of first witness	: NGUYEN KIM LANG
Age	: 23 ages
Occupation	: Clerk
Domicile	: Phu Nhuan
Fullname of second witness	: NGUYEN THI TU DUNG
Age	: 22 ages
Occupation	: Clerk
Domicile	: Phu Nhuan

Done at Phu Nhuan, 01 October 1962

Declarant	Registrar	Witness
Song	Thin	Lang - Dung

Certified the above stamp is of Phu Nhuan Village Council
On 4 Apr. 1963
Chief District
Signed/Sealed
NGUYEN VAN BAY

KHAI SANH

LRB

Số hiệu: 140
 Lịch duyệt học: 1962
 Thủ Khoa, ngày 1-1-63
 Học Viên: 140-1-1-63

Chúng ta sẽ học trên
 của Học Viên 140-1-1-63

Thủ Khoa, ngày 1-1-63

TÊN, họ Xuê nhĩ:		LIU CHI DUNG
Phối: 140-1-1-63		140-1-1-63
Sinh: 140-1-1-63		140-1-1-63
(Ngày, tháng, năm)		140-1-1-63
Tại		140-1-1-63
Chưa:		140-1-1-63
(Tên, họ)		140-1-1-63
Tuổi:		27 tuổi
Nghề-nghiệp:		Quản nhân
Cư-trú tại:		Tên sơn Hoa, 61/2 Ap Tân Bz Chau
Mẹ:		140-1-1-63
(Tên, họ)		140-1-1-63
Tuổi:		25 tuổi
Nghề-nghiệp:		noi-tro
Cư-trú tại:		Tên sơn Hoa, 61/2 Ap Tân Bz Chau
Vợ:		Vo chanh
Người khai:		Thoi thi Hong
(Tên, họ)		140-1-1-63
Tuổi:		27 tuổi
Nghề-nghiệp:		Giáp vice nha sanh
Cư-trú tại:		Thuanhuan
Ngày khai:		01-10-1962
Người chứng thư nhất:		Nguyen Hoa Long
(Tên, họ)		140-1-1-63
Tuổi:		23 tuổi
Nghề-nghiệp:		Tho Ky
Cư-trú tại:		Thuanhuan
Người chứng thư nhì:		Nguyen thi Tu Dung
(Tên, họ)		140-1-1-63
Tuổi:		22 tuổi
Nghề-nghiệp:		Tho Ky
Cư-trú tại:		Thuanhuan

Làm tại Thuanhuan, ngày 1 tháng 10 năm 1962

Người khai,
 Song

Họ-tên,
 THIN

Nhân-chứng,
 Hong-Dang

140-1-1-63
 140-1-1-63
 140-1-1-63

BIRTH CERTIFICATE

Extract from Birth
Registration Book 1965
Xuan Loc, 27 Jul.1965
Chairman
Signed
Nguyen Van Tinh

Certified the above
signature is of the
Chairman of Xuan Loc
Village
Xuan Loc, 27 Jul. 1965
Deputy Chairman
Signed/Sealed
Nguyen Thanh Can

Fullname of child	: LUU THI MAI QUYEN
Sex	: Female
Date of birth	: The Eighteen of July, Nineteen Sixty Five
At	: Xuan Loc
Fullname of father	: LUU THACH TRU
Age	: Thirty
Occupation	: Militant
Domicile	: Xuan Loc
Fullname of mother	: PHAM THI MAI
Age	: Twenty eight
Occupation	: Housewife
Domicile	: Xuan Loc
Legitimate wife	: Legitimate wife
Declarant	: LUU THACH TRU
Age	: Thirty
Occupation	: Militant
Domicile	: Xuan Loc
Date of declarant	: Twenty Six of July, Nineteen Sixty Five
Fullname of first witness	: LY THI NGA
Age	: Fifty
Occupation	: Mid-wife
Domicile	: Xuan Loc
Fullname of second witness	: HO VAN DAI
Age	: Forty six
Occupation	: Merchant
Domicile	: Xuan Loc

Done at Xuan Loc, 26 July 1965

Declarant	Registrar	Witness
Luu Thach Tru	Nguyen Van Tinh	Ly Thi Nga Ho Van Dai

KHAI SANH

Số hiệu: 32

Tên, họ ấu-nhi :	Lưu Thị Hai Uyên
Phái :	Nữ
Sinh :	ngày mười tám tháng bảy năm một nghìn chín
(Ngày, tháng, năm)	trăm sáu mươi lăm.
Tại :	Xuân Lộc
Cha :	Lưu Thạch Trụ
(Tên họ)	
Tuổi :	Ba mươi tuổi
Nghề-nghiep :	Quân Nhân
Cư-trú tại :	Xuân Lộc
Mẹ :	Phạm Thị Hai
(Tên, họ)	
Tuổi :	Hai mươi tám tuổi
Nghề-nghiep :	Nội-Trợ
Cư-trú tại :	Xuân Lộc
Vợ :	Chánh
Người khai :	Lưu Thạch Trụ
Phối hợp	Ba mươi tuổi
Nghề-nghiep :	Quân Nhân
Cư-trú tại :	Xuân Lộc
Ngày khai :	ngày hai mươi sáu tháng bảy năm một
	ngàn chín trăm sáu mươi lăm
Người chứng thứ nhất :	Lý Thị Nga
(Tên, họ)	
Tuổi :	Mười mươi tuổi
Nghề-nghiep :	Nữ Hộ Sinh
Cư-trú tại :	Xuân Lộc
Người chứng thứ nhì :	Hồ Văn Quý
(Tên, họ)	
Tuổi :	Bốn mươi sáu tuổi
Nghề-nghiep :	Quân Nhân
Cư-trú tại :	Xuân Lộc

Trích y bộ danh năm 1965
xuân lộc ngày 11/11/65
Chữ-Typh

Nguyễn Văn Tỉnh

Hiện tại chữ lý của
Tư quân lộc trên đây

xuân lộc ngày 11/11/65

ở quận-Trưởng
thủ quận-Trưởng

M. LAM

Nguyễn Thanh Văn

Làm tại Xuân Lộc, ngày 26 tháng 7 năm 1965

Người khai,

Hộ-lợi,

Nhân-chứng,

Lưu Thạch Trụ

Nguyễn Văn Tỉnh

Lý Thị Nga
Hồ Văn Quý

REPUBLIC OF VIETNAM

GIA DINH PROVINCE

EXTRACT FROM
BIRTH REGISTRATION

Elementary School
Tan Son Hoa
Phu Nhuan Village

Year : 1969

No. 476

<i>Fullname of the child</i>	LUU QUOC TRUONG
<i>Sex</i>	Male
<i>Date of birth</i>	Thirty one of March, Nineteen Sixty Three
<i>At</i>	Phu Nhuan, Co Doc Hospital
<i>Fullname of father</i>	LUU THACH TRU
<i>Occupation</i>	Militant
<i>Domicile</i>	Phu Nhuan, 131 Vo Tanh
<i>Fullname of mother</i>	NGUYEN THI CAN
<i>Occupation</i>	Merchant
<i>Domicile</i>	Phu Nhuan, 131 Vo Tanh
<i>Legitimate wife</i>	Legitimate wife

Certified the beside signature is of
the Chairman and Registrar of
Phu Nhuan Village.

Tan Binh, 04 April 1969

On behalf of the Chief District

Chief of Civil Records

Signed/Sealed

TRAN VAN DUONG

Extracted copy as true original

Phu Nhuan, 04 April 1969

Chairman and Registrar

Signed/Sealed

NGUYEN THANH HUNG

VIỆT - NAM CÔNG HÒA

TỈNH GIA - ĐỊNH

BẢN TRÍCH LỤC

BỘ KHAI-SANH

Năm : 1969

Số hiệu : 476

Tên họ chủ	Lưu-Quốc-Trường
Phái	Nam
Sinh	Ngày ba, mười một tháng ba, dương lịch năm một ngàn chín trăm sáu mươi chín
(Ngày, tháng, năm)	31.3.1969.
Tại	Phủ Nhuận/Bệnh Viện Cơ Đốc
Cha	Lưu-Thạch-Trị
(Tên, họ)	Quận Nhân
Nghề	Phủ Nhuận 131 Võ Tánh
Cư trú tại	Nguyễn-Thị-Cần
Mẹ	Buôn Bán
(Tên, họ)	Phủ Nhuận 131 Võ Tánh
Nghề	Vợ chánh
Cư trú tại	
Vợ	
(Chánh hay thứ)	

Chứng thật chữ ký bên dưới là của Ông Chủ tịch

hiểm Ủy-viên Hộ-tịch Xã PHÚ-NHUẬN.

Tên Bình ngày 04 tháng 04 năm 1969

Trích y bản chính :

Phủ Nhuận, ngày 04 tháng 04 năm 1969

CHỦ NẾCH kiêm UY-VIÊN HỘ-TỊCH,



SAIGON CITY

ADMINISTRATION HALL
OF DISTRICT 3
No. 4071

REPUBLIC OF VIETNAM
=====

CIVIL RECORDS

EXTRACT FROM BIRTH REGISTRATION

Nineteen Seventy

<i>Fullname of the child</i>	LUU THI THANH XUAN
<i>Sex</i>	Female
<i>Date of birth</i>	Three of June, Nineteen Seventy at 3:00
<i>At</i>	Saigon, 75 Cao Thang
<i>Fullname of father</i>	LUU THACH TRU
<i>Age</i>	Thirty five
<i>Occupation</i>	Militant
<i>Domicile</i>	Saigon, 131 Vo Tanh
<i>Fullname of mother</i>	NGUYEN THI CAN
<i>Age</i>	Thirty four
<i>Occupation</i>	Merchant
<i>Domicile</i>	Saigon, 131 Vo Tanh
<i>Legitimate wife</i>	Legitimate wife

Done at Saigon, 5 June 1970
Extracted copy as true original
Saigon, 6 March 1972
Chief District of District 3

Signed/Sealed
LAM MANH

QU. THANH SAIGON

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

Tòa Hành - Chính Quận 3

4071

Số hiệu

HỘ-TỊCH

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH

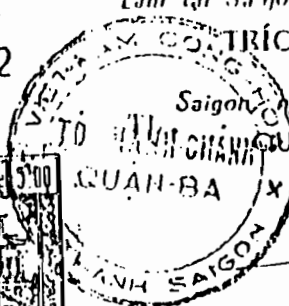
hủy quố

Năm m/M ngàn chín trăm

Tên, họ đứa nhỏ	Lưu thị Thanh-Xuân
Phái	Nữ
Ngày sinh	Ba tháng sáu năm một nghìn chín trăm bảy mươi, 7/6/70
Nơi sinh	Saigon, 75 Cao Thắng
Tên, họ người Cha	Lưu thị Thanh-Trụ
Tuổi	Ba mươi lăm
Nghề-nghiệp	Đàn nhân
Nơi cư-ngụ	Saigon, 131 Võ Tánh
Tên, họ người mẹ	Nguyễn Thị Cẩm
Tuổi	Ba mươi bốn
Nghề-nghiệp	Đàn nhân
Nơi cư-ngụ	Saigon, 131 Võ Tánh
Vợ chánh lấy thứ	Vợ chánh

Làm tại Saigon, ngày 5 tháng 6 năm 1970

1972



TRÍCH-LỤC Y KIỆN CHÍNH:

Saigon, ngày 6 tháng 3 năm 1972

QUẬN-TRƯỞNG QUẬN 3

Lưu Nam

SAIGON CITY

ADMINISTRATION HALL
OF DISTRICT 3
No. 1246

REPUBLIC OF VIETNAM
=====

CIVIL RECORDS

EXTRACT FROM BIRTH REGISTRATION

Nineteen Seventy Two

<i>Fullname of the child</i>	LUU QUOC TRI
<i>Sex</i>	Male
<i>Date of birth</i>	Fifteen of February, Nineteen Seventy Two
<i>At</i>	Saigon, 155B Truong Minh Giang
<i>Fullname of father</i>	LUU THACH TRU
<i>Age</i>	Thirty six
<i>Occupation</i>	Militant
<i>Domicile</i>	Gia Dinh, 143/5A Vo Tanh
<i>Fullname of mother</i>	NGUYEN THI CAN
<i>Age</i>	Thirty six
<i>Occupation</i>	Homewife
<i>Domicile</i>	Gia Dinh, 143/5A Vo Tanh
<i>Legitimate wife</i>	Legitimate wife

Done at Saigon, 21 February 1972

Extracted copy as true original

Saigon, 01 March 1972

Chief District of District 3

Signed/Sealed

LAM MANH

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín trăm bảy mươi hai

Tên, họ đứa nhỏ	Lưu Quốc Trí
Phái	nam
Ngày sinh	mười lăm tháng hai năm một ngàn chín trăm bảy mươi hai
Nơi sinh	Saigon 155B Trương Minh Giảng
Tên, họ người Cha	Lưu Thạch Trụ
Tuổi	Ba mươi sáu
Nghề-nghiệp	quân nhân
Nơi cư-ngụ	Quê-dinh 143/5A Võ Tấn
Tên, họ người mẹ	Nguyễn thị Căn
Tuổi	Ba mươi sáu
Nghề-nghiệp	nội trợ
Nơi cư-ngụ	Quê-dinh 143/5A Võ Tấn
Vợ chánh hay thứ	vợ chánh

KIỆN LỆ-CHÍ
Đã qua Bộ-Ban Quận-Đội

Lấy tại Saigon, ngày 21 tháng 2 năm 1972

TRÍCH-LỤC Y BÊN CHÍNH:

T10

Lấy tại Bộ-Ban Quận-Đội, ngày 01 tháng 3 năm 1972

QUẢN LÝ QUÂN QUẢN BA

LÂM MẠNH

REPUBLIC OF VIETNAM

SAIGON CITY

DISTRICT : THREE
WARD : Truong Minh Giang
No. 190

**EXTRACT FROM
BIRTH REGISTRATION**

Registered on 23 April 1973

<i>Fullname of the child</i>	LUU QUOC AN
<i>Sex</i>	Male
<i>Date of birth</i>	Twenty One of April, Nineteen Seventy Three
<i>At</i>	Saigon, 45 Tran Quang Dieu
<i>Fullname of father</i>	LUU THACH TRU
<i>Fullname of mother</i>	NGUYEN THI CAN
<i>Legitimate wife or without marriage cert.</i>	Legitimate wife
<i>Fullname of declarant</i>	NGUYEN THI AN

Extracted copy as true original

Saigon, 26 April 1973

Registrar

Signed/Sealed

Captaint, LAI THE PHU

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
ĐÔ-THÀNH SAIGON

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Quận: BA

Lập ngày 23 tháng 4 năm 1978

PHƯỜNG Truong M. Giang

Số hiệu: 192

Tên họ đứa trẻ . . .	LOU QUOC AN
Con trai hay con gái . .	Nam
Ngày sanh	Hai mươi một tháng tư năm một ngàn chín trăm bảy mươi ba, 8 giờ 25
Nơi sanh	Saigon, 45 Tran quang Dieu
Tên họ người cha . . .	LOU THACH TRU
Tên họ người mẹ . . .	NGUYEN THI CAN
Vợ chánh hay không có hôn-thứ	Vợ chánh
Tên họ người đứng khai	Nguyen Thi An

TRÍCH-LỤC Y BẢN-CHÁNH

Saigon, ngày 20 tháng 4 năm 1978

Viên-Chức Hộ-Tịch, v

1973



Đại-Uý: LAI THẾ-PHÚ

HO CHI MINH CITY
THE PEOPLE'S COMMITTEE
OF REVOLUTION OF
DISTRICT 2

REPUBLIC OF SOUTHERN VIETNAM
Independence-Liberty-Happiness

HUYEN SI WARD
No. 6485/AA

**EXTRACT FROM
BIRTH REGISTRATION**

Registered on 09 December 1975

<i>Fullname of the child</i>	LUU QUOC KHANG
<i>Sex</i>	Male
<i>Date of birth</i>	The Two of December, Nineteen Seventy Five.
<i>At</i>	284 Cong Quynh, District 2
<i>Fullname of father</i>	LUU THACH TRU
<i>Fullname of mother</i>	NGUYEN THI CAN
<i>Legitimate wife or without marriage cert.</i>	Legitimate wife
<i>Fullname of declarant</i>	LUU CHI HUNG

Huyen Si Ward, 11 December 1975

Registrar

Signed/Sealed

PHAN THU

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP - QUẬN 2

PHƯỜNG HUYỀN SĨ

Số hiệu : 660 / AA

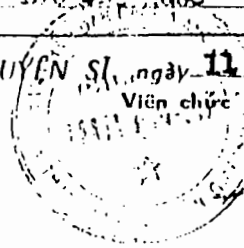
CỘNG HÒA MIỀN NAM VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

TRÍCH LỤC BỘ KHAI SANH

Lập ngày 09 tháng 12 năm 1975

Tên họ đứa trẻ	ĐINH QUỐC HUYỀN
Con trai hay gái	NAM
Ngày sinh	16/10/1975 tại Hq. 1. Đơn một ngày chấn thương bẫy mìn.
Nơi sinh	284, Cống Quỳnh, Quận 2.
Tên họ người Cha	ĐINH VĂN THỊ
Tên họ người Mẹ	ĐINH THỊ GIỚI
Vợ chánh hay không có hôn thú	không
Tên họ người đứng khai	ĐINH VĂN THỊ

PHƯỜNG HUYỀN SĨ, ngày 11 tháng 12 năm 1975
Viên chức Hộ Tích,



PHAN THÚ

TIẾP THEO TRANG 1

Tin Vui Cho Tị Nạn H.O.

Cầu xét cho định cư ngay cả trong trường hợp họ đã lập gia đình kể từ ngày cha mẹ được Hoa Kỳ phỏng vấn. Người phối ngẫu với đương đơn và con cái trong gia đình của họ cũng được cứu xét cho cùng đi định cư. Đương đơn được đưa xem là "chưa lập gia đình" chừng nào chưa làm hôn thú do chính quyền Việt Nam vào ngày cha mẹ họ được Hoa Kỳ phỏng vấn hoặc trước đó.

Việc chỉ tổ chức hôn lễ không làm cho người con bị mất quyền được hưởng quyền lợi dân thường đã được Hoa Kỳ quy định.

Trong trường hợp những người con góa vợ hay góa chồng hoặc đã ly dị vào thời điểm cha mẹ họ được Hoa Kỳ cho phép nhập cảnh thì đơn xin nhập cảnh cũng được Hoa Kỳ cứu xét.

"Tu Chính Án McCain" được sửa đổi như hiện nay cho phép con cái của góa phụ có chồng chết trong trại cải tạo hoặc chết vì nguyên nhân bị giam giữ được cứu xét cho phỏng vấn theo

Chương trình ODP (nếu người mẹ của các em được nhận sau ngày 1 tháng 4 năm 1995). Điều khoản thay đổi này cũng nội dung tiêu chuẩn hợp lệ cho con cái của người tị nạn đủ tiêu chuẩn của chương trình phụ dành cho cựu cải tạo viên nhưng được nhận vào Hoa Kỳ theo diện di dân.

(Tiêu chuẩn hợp lệ theo chương trình phụ của ODP dành cho cựu cải tạo viên bao gồm các đương đơn đã bị giam giữ trên ba năm trong các trung tâm cải tạo vì trước năm 1975 đã có liên hệ với Hoa Kỳ hoặc những người đã bị giam giữ từ một đến ba năm trong các trại cải tạo và đã làm việc cho chính phủ Hoa Kỳ hoặc công ty tư nhân Hoa Kỳ ít nhất là một năm, hoặc đã được huấn luyện tại Hoa Kỳ dưới sự bảo trợ của chính phủ Hoa Kỳ.

Tiêu chuẩn hợp lệ cũng bao gồm vợ hoặc chồng của người đã chết trong lúc bị giam giữ (hoặc đã chết bởi lý do trực tiếp do bị giam giữ) trong các trại cải tạo vì trước năm 1975 có liên hệ với chính phủ Hoa Kỳ.

Cha mẹ nhập cư vào Hoa Kỳ theo diện di dân thì không nhận được sự giúp đỡ của các cơ quan

tái định cư

Đối với những trường hợp này ODP không có tài liệu ghi bằng vì phim của giấy ra trại hoặc giấy đăng ký hộ khẩu của người bảo trợ. Người bảo trợ cần gửi bản sao những giấy tờ này cho ODP để giữ trong hồ sơ và đây là việc rất quan trọng.

Nhiều người con thành niên đã không có mặt tại buổi hẹn phỏng vấn trước đây với INS tại Thành phố Sài Gòn. Có ít nhất ba lý do tại sao có sự việc như vậy:

1.- Người con thành niên có thể đã di chuyển đến địa chỉ mới sau khi cha mẹ xuất cảnh và không nhận được thư mời dự phỏng vấn.

Ông, Bà có thể làm gì: Xin viết thư hoặc Fax cho ODP hoặc thức dục con của Ông/Bà liên hệ với ODP qua một trong những địa chỉ dưới đây. Phải chắc chắn là ODP hiểu con Ông/Bà muốn hồ sơ được cứu xét và ODP có tất cả những giấy tờ cần thiết cũng như được thông báo địa chỉ mới của con Ông/Bà.

2.- Người con thành niên có thể đã không hiểu rõ những luật lệ mới về điều kiện hợp lệ của mình.

Ông, Bà có thể làm gì: Nếu người con thành niên đã nhận được thông báo của ODP nhưng không trả lời vì không hiểu các luật lệ liên quan đến tiêu chuẩn hợp lệ hoặc vì những lý do khác thì người con phải liên hệ bằng thư với ODP để giải thích lý do vắng mặt tại buổi phỏng vấn và xin một buổi hẹn khác.

3.- Người con thành niên đang gặp khó khăn trong việc xin giấy phép xuất cảnh:

Ông, Bà có thể làm gì: Để giữ hồ sơ trong tình trạng được cứu xét xin Ông/ Bà thức dục con mình thông báo cho ODP những khó khăn này và ý định tiếp tục muốn xin định cư ở Hoa Kỳ.

Cuối cùng, nếu con của Ông/ Bà đã lập gia đình thì họ phải cho biết ngày kết hôn được đăng ký chính thức với chính quyền Việt Nam, và tên cùng ngày sinh của người phối ngẫu và các con của họ.

Thư và Fax phải để rõ "McCain case" ngoài phong bì hoặc ở trang bìa và gửi về:

9th Floor Panjabhumi Building
127 Saitthorn Tai Road
Bangkok, 10120 - Thailand

Con Của Gia Đình H.O. Được Cứu Xét Sang Đoàn Tụ Tại Hoa Kỳ

Bangkok (VietTime) Ngày 30 Tháng Chín, 1998. Văn phòng ODP Bangkok phổ biến bản tin dưới đây: Tiêu Chuẩn Hợp Lệ theo Tu Chính Án McCain.

Chương trình dành cho cải tạo viên (Chương Trình H.O)

Tóm tắt tiêu chuẩn hợp lệ: Điều khoản này của Luật Hoa Kỳ chỉ áp dụng cho các con trai hoặc gái thành niên của những người đủ tiêu chuẩn cứu xét theo diện tị nạn qua Chương Trình H.O dành cho cải tạo viên (thường được gọi là Chương Trình H.O) theo đó cha mẹ các em đã được Hoa Kỳ phỏng vấn ngày 1 tháng 4 năm 1995 hoặc sau đó. Các con trai hoặc gái hội đủ tiêu chuẩn phải chưa hề lập gia đình vào thời điểm cha mẹ các em được nhập cảnh Hoa Kỳ.

Nếu người con hội đủ tiêu chuẩn lập gia đình sau ngày cha mẹ được phỏng vấn thì người phối ngẫu và con cái trong gia đình của em cũng được đi cùng.

Cha mẹ của đương đơn phải là cải tạo viên hoặc là góa phụ của cải tạo viên đã được nhận vào Hoa Kỳ theo diện tị nạn hoặc di dân.

Qua việc sửa đổi "Tu Chính Án McCain" gần đây thì một số các em là con của cải tạo viên trước đây không được phép nhập cư vào Hoa Kỳ cùng với cha mẹ thì nay hội đủ tiêu chuẩn để định cư ở Hoa Kỳ. Điều luật này mở rộng tiêu chuẩn hợp lệ và luật được gia hạn đến ngày 30 tháng Chín năm 1999. Việc

sửa đổi Tu Chính Án cho phép con cái của các cải tạo viên đoàn tụ hoặc cùng đi với cha mẹ nếu các hội đủ những tiêu chuẩn sau đây:

1.- con cái:

a/ hiện là - trai hay, gái của người hội đủ tiêu chuẩn (xem giải thích ở khoản 2) b/ hiện đủ 21 tuổi hay lớn hơn, và

c/ trước đây còn độc thân đến ngày cha mẹ được chấp thuận cho định cư qua Chương Trình Ra Đi Có Trật Tự.

2.- Từ ngày người hội đủ điều kiện "đoạn 1" được định nghĩa là người Việt Nam và

A/

1.- Trước đây đã bị chính phủ Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam giam giữ trong trại cải tạo; HOẶC

2.- Hiện là góa phụ có chồng hoặc đàn ông góa vợ của cải tạo viên đã được mô tả ở khoản 1 dẫn thượng.

B/

1.- Hội đủ tiêu chuẩn để được cứu xét diện tị nạn qua chương trình phụ của ODP dành cho những người trước đây bị lập trung cải tạo, VÀ

2.- Đã được Hoa Kỳ nhận cho nhập cảnh vào ngày 1 Tháng 4 năm 1995 hoặc sau đó để

a/ tái định cư theo diện tị nạn, hoặc

b/ Được nhận theo diện di dân qua Chương Trình Ra Đi Có Trật Tự.

Các đương đơn hội đủ những tiêu chuẩn nêu trên sẽ được

TIẾP THEO TRANG 15

8490715

Một số tin tức mới nhất về việc người Việt di cư sang Hoa Kỳ

Chương trình HO, McCain, Con Lai, Nhân Viên Sở Mỹ, Những Người Bị Tù Vĩ Lý Do Chính Trị, Tôn Giáo, Nhân Quyền...

Năm 1998 chính phủ Hoa Kỳ dưới Tổng thống Ronald Reagan bắt đầu mở cuộc Chương trình HO với Hà Nội để thực hiện Chương trình HO đưa những viên chức trong chính quyền quốc gia Việt Nam Cộng Hòa và những sĩ quan quân đội NCHK những người bị Cộng sản bắt đi tù sau Ngày 30 tháng Tư 75 sang sống ở Hoa Kỳ. Chương trình HO ở trong một loạt các bước di cư được gọi là "Đặc biệt" Department Program: "Đặc Biệt Thát Tịch". Những người Việt sang Hoa Kỳ đoàn tụ gia đình cũng đi trong Chương trình ODP, riêng những viên chức và sĩ quan đi trong chương trình HO. Cuối HO ra đi trong một kỷ niệm cuối năm 1990 cho tới nay, và sẽ hoàn tất vào tháng 1, 1999.

Hội Phật Thành Á Chùa Từ Đạo với phòng văn BA Kung

Minh Thoa, Hội trưởng Hội Gia Đình Từ Nhân Chính Trị Việt Nam - một tổ chức trong nhiều năm qua đã thực hiện được nhiều công việc hữu ích cho nhiều tù nhân chính trị VN - về tình hình người Việt-Nam di cư sang Hoa Kỳ hiện nay và trong những năm tới. Chúng tôi lược lược một số những dữ kiện tổng quát phỏng vấn:

Bà Khúc Minh Thoa cho biết hiện nay có những chương trình sau đây đang đưa ra thực hiện: Chương trình McCain, chương trình HO, chương trình Hồi Hương (ROVR), chương trình Ưu Tiên 2 (Priority Two), và Chương trình Con Lai.

Và Chương trình McCain bà cho biết:

Trong buổi họp giữa Hội Gia Đình Từ Nhân Chính Trị và Liên Hội Người Việt Young Union được với đại diện Bộ

Ngoại Giao và Sở Di Trú Hoa Kỳ trong tháng 11, 1998, bà Pamela Lewis, đại diện Bộ Ngoại Giao đặc trách về ODP Việt Nam, cho biết hiện còn 957 trường hợp McCain, gồm 3.015 người, đang được chờ xét. ODP sẽ hoàn tất việc chờ xét những trường hợp McCain này trước tháng 9, 1999. Về chương trình HO, Bà Lewis cho biết sẽ chờ đến ngày 14 tháng 10, 1998, chỉ còn 357 trường hợp, gồm 3.093 người, đang chờ chờ xét. Bà hoàn tất việc phỏng vấn những trường hợp HO này vào cuối tháng 4, 1999. Bà Lewis cho nhân tổng số những người bị lưu lại lần đầu 19.800 người. Sở Di Trú Hoa Kỳ đã chấp thuận cho sang Hoa Kỳ 13.039 người, từ chối 1.797 người. Đến giữa tháng 11, 1998 đã có 9.963 người đến được Hoa Kỳ. Những người đã được chấp thuận khác

đã đến Hoa Kỳ trong tháng 2, 1999, có thể là trước Tết Nguyên Đán.

Chương trình HO đã kết thúc nhưng Chương trình Ưu Tiên 2 Priority Two vẫn tiếp tục. Đây là chương trình dành cho những người bị giam cầm và ngược đãi vì những hoạt động Chính trị, Nhân quyền, Tôn giáo v.v. Bà Lewis cũng cho biết chương trình Con Lai cho Hết Quốc. Hiện còn 739 trường hợp con lai đang được chờ xét.

Tại Hội phỏng vấn của phiên Đái ÁC H và Khúc Minh Thoa nói về một số sự việc liên quan đến vấn đề người Việt di cư sang Hoa Kỳ:

Sau những người bị đi di tản dưới 2 năm nhưng có ít nhất một năm được huấn luyện tại Hoa Kỳ sẽ được ODP phỏng vấn sang phải chứng minh mình bị ngược đãi với có 1.

tiếp theo trang 6
vùng được chấp thuận nhập
cấp.

- Việc cứu xét những trường
hợp nhân viên Sở Mỹ đã ngừng
vào tháng 11, 1996.

- Việc cấp Xuất Cảnh của
chính phủ Việt nam đã thay
đổi. Nay họ chỉ cấp Thư Gửi
Thị dân (LOI) cho những người
đi. ODP gọi đến phỏng vấn,
nó được ODP chấp thuận mới
được VH cấp thông hành và
chiếu khán xuất cảnh.

Tên Liên và Hoa Kỳ tại
Thành phố Hồ chí Minh sẽ hoạt
động vào tháng 7, 1999, sẽ cấp
tất cả các loại visa và sẽ phụ
trách việc cứu xét một số
trường hợp còn xét lại của ODP.

- Việt nam hiện đang hàng
tháng 6 trong tổng số di dân trên
tổng số 1 triệu vào Hoa Kỳ. Việt nam
có thể là hàng thứ 4 vào năm
2000. Những người trực hệ như
vợ, chồng, con ở tuổi vị thành
niên của những công dân Hoa
Kỳ khi xin đoàn tụ không phải
chờ đợi một thời gian nào hết.

Dã kết thúc cuộc phỏng vấn

Tà Khúc Minh Thư nói và
tên là Đái ACTD:

- Về việc phỏng vấn quí vị
nên hướng dẫn và chuẩn bị hồ
sơ cho con em mình thật đầy
đủ. Lúc dự phỏng vấn nên bình
thoai, tránh bày tỏ quá trường
hợp của mình. Trước khi kết
thúc phỏng vấn nhân viên
phỏng vấn đầu hỏi: "Quý vị có
món nói gì thêm không?" Do
đó nếu người thông dịch không
đi thì hãy nói những gì quí vị
muốn nói hay trong hồ sơ của họ
không gì không ăn khớp, quí vị
nên nói về họ và gia đình thật rõ.
Nếu hồ sơ của quí vị bị bác, cần
vào ngay Giấy Từ Chối và báo
cho chúng tôi cùng xem cùng
tìm để chúng tôi kịp thời can
thiệp. Địa chỉ của chúng tôi:

1311 Old South Road, North
Chanh Ti, Việt Nam

313 Martha Lane

Falls Church, VA 22013

Tel: (703) 630-0058 (Xin gọi
sau 9 giờ tối, giờ Washington
DC) Fax: (703) 264-0394 • E-
mail: fcpa@aol.com